



BỘ TƯ PHÁP



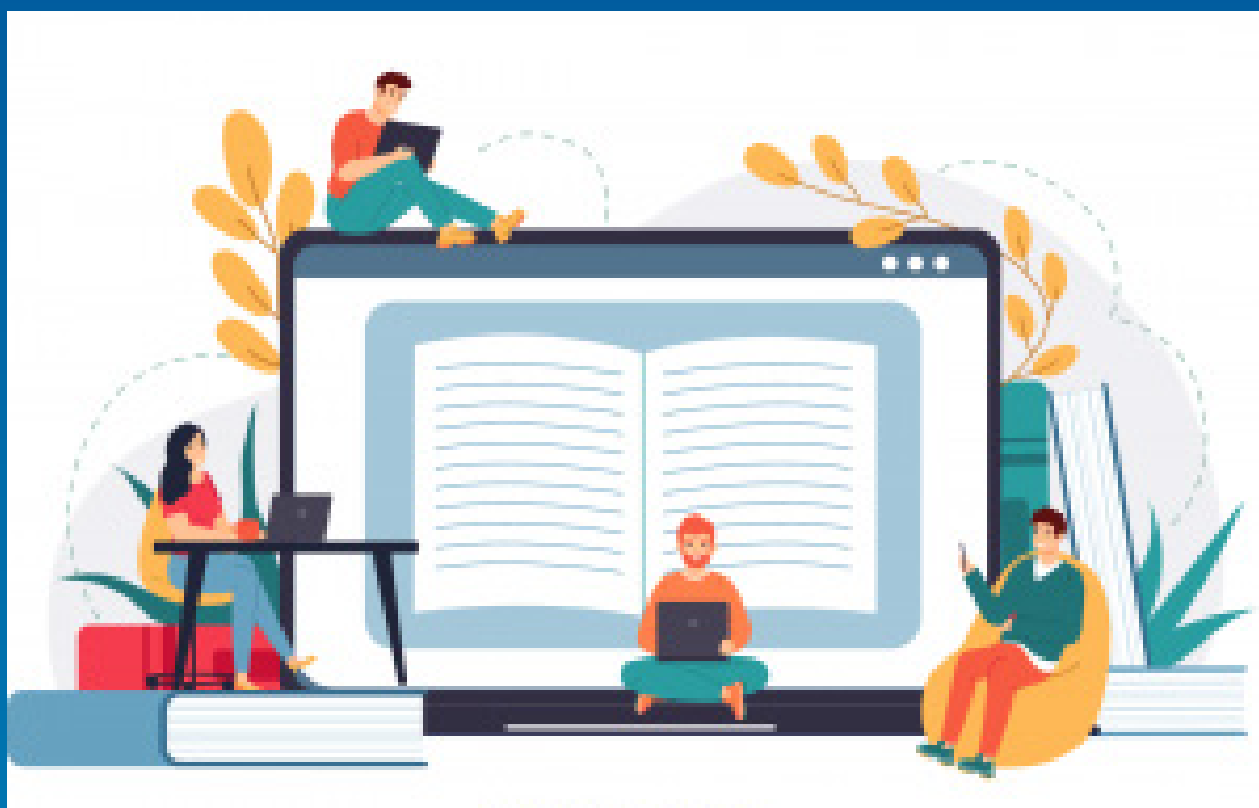
HỖ TRỢ PHÁP LÝ
LIÊN NGÀNH



HIỆP HỘI DNNVV VIỆT NAM
TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁP LUẬT
VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

BẢN TIN ĐIỆN TỬ

**CÁC MÔ HÌNH HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
HIỆU QUẢ HIỆN NAY VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIAI ĐOẠN 2021-2025**



Hà Nội, tháng 11 năm 2022

MỤC LỤC

- 4** Xây dựng Café doanh nhân ở Quảng Ninh - giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn pháp lý
***LS. Lê Cao Long**
- 7** Nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025*
***Luật sư Lê Thị Thu**
- 10** Nâng cao hiệu quả tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia các cấp*
***Luật sư Lê Chí Vịnh**
- 13** Giải pháp gắn kết Luật sư và doanh nghiệp đồng hành tại Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội
***Luật sư Lê Đăng Tùng**
- 16** Những yêu cầu đặt ra để thúc đẩy công tác pháp chế trong doanh nghiệp nhỏ và vừa
***LS. Trương Thanh Đức**
- 19** Để công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật doanh nghiệp đạt hiệu quả thiết thực*
*** NCS. Nguyễn Thị Thanh Bình**
- 22** Đánh giá hiệu quả của hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hình thức trực tuyến*
***Ths Nguyễn Việt Đức**
- 25** Phát huy vai trò của Tổ chức đại diện doanh nghiệp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa*
***Luật sư Lê Anh Văn**
- 28** Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức hội nghị đối thoại, giải quyết vướng mắc về pháp lý nghiệp nhỏ và vừa *
*** LS. Trần Văn An**
- 31** Phát huy vai trò của trang, cổng thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp*
***Nhà báo Vũ Hải Việt**
- 34** Tìm hiểu mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại một số nước
ThS. Mạnh Thị Thu Hiền - Đào Thùy Linh

"Tác giả chịu trách nhiệm về nội dung, quyền tác giả theo quy định của pháp luật. Quan điểm trong nghiên cứu này là của tác giả và Trung tâm Hỗ trợ pháp luật và Phát triển nguồn nhân lực; không đại diện cho quan điểm của Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và Bộ Tư pháp"

HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHÌN TỪ MÔ HÌNH BÁC SĨ DOANH NGHIỆP ĐẾN TỔ PHẢN ỨNG NHANH “BA NHẤT” TẠI BẮC NINH*

* TS. Nguyễn Phương Bắc

Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển KTXH tỉnh Bắc Ninh

Từ tháng 8/2021, UBND tỉnh Bắc Ninh đã nâng cấp mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp” thành Tổ phản ứng nhanh “Ba nhất” với phương châm “Tư vấn hiệu quả nhất; Giải quyết nhanh nhất; Kiểm soát dịch, chống dịch an toàn, phục hồi kinh tế nhanh nhất”.

Tổ phản ứng nhanh hỗ trợ doanh nghiệp Ba nhất

Đứng trước tình hình mới, năm 2021, với đợt bùng phát dịch COVID 19 lần thứ 4, tỉnh Bắc Ninh là một trong những tỉnh bị ảnh hưởng nghiêm trọng và nhanh chóng được khống chế, đi vào bình thường mới từ tháng 7/2021. Để thực hiện mục tiêu kép phòng chống dịch và tăng trưởng kinh tế, công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhanh hơn, hiệu quả hơn, bao quát hơn được đặt ra nhằm đẩy mạnh khôi phục phát triển kinh tế và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư trong bối cảnh mới. Từ tháng 8/2021, UBND tỉnh đã nâng cấp mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp” thành Tổ phản ứng nhanh “Ba nhất” với phương châm “Tư vấn hiệu quả nhất; Giải quyết nhanh nhất; Chống dịch an toàn, phục hồi kinh tế nhanh nhất”, nhằm kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ, giảm thiểu tác động của đại dịch, bảo vệ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

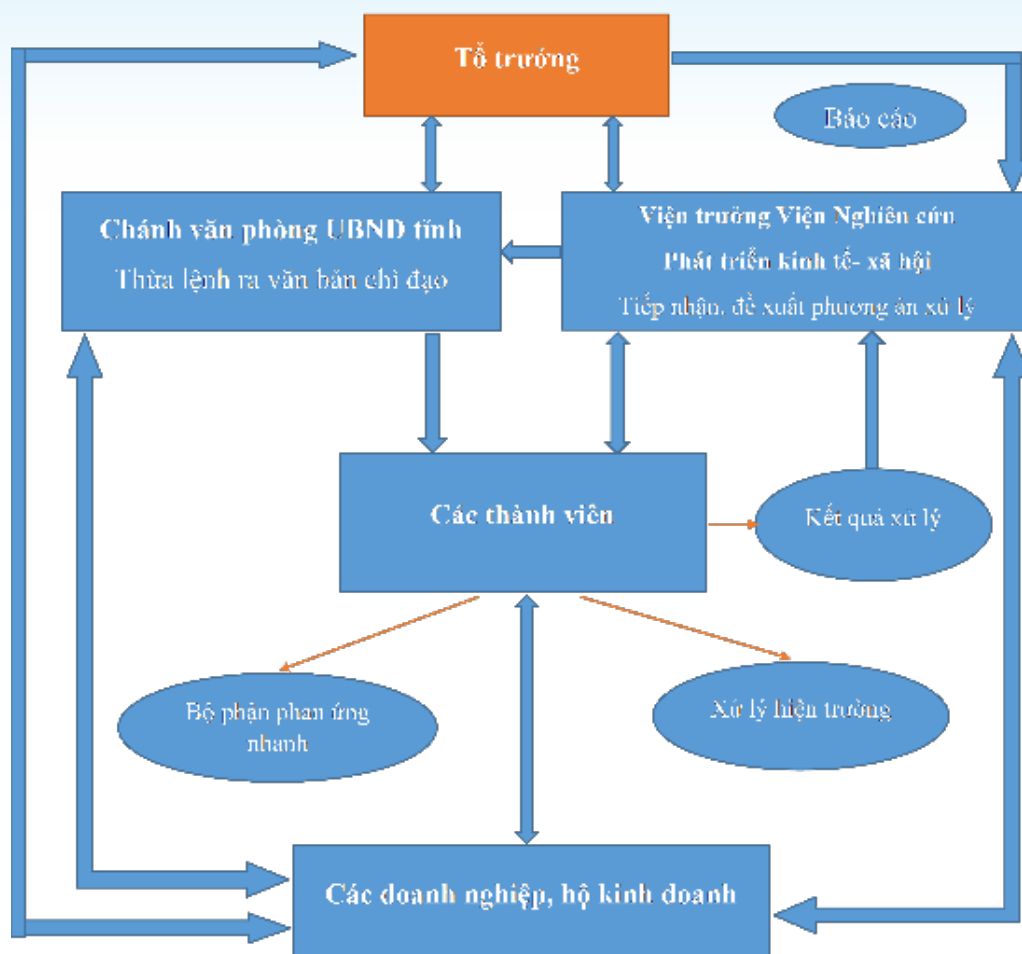
Nhiệm vụ của Tổ: Tổ có nhiệm vụ tiếp nhận thông tin phản ánh, trực tiếp đến từng thành viên thông qua các hệ thống truyền thông đa

phương tiện để hỗ trợ nhanh, trực tiếp tới từng vụ việc cụ thể, từng khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; Từng Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện/thị xã/thành phố thành lập các bộ phận phản ứng nhanh để kết nối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đa phương tiện, giải quyết kịp thời những vướng mắc tại thực tế hiện trường; Hỗ trợ triển khai công tác phòng chống Covid-19 an toàn nhất trong các doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Nguyên tắc hoạt động: Tổ hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả trong phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Nhà nước. Tổ không thay thế trách nhiệm của các Sở, ban, ngành trong phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo phân công của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh. Các trường hợp xử lý dịch bệnh tại doanh nghiệp thực hiện nghiêm quy trình tác nghiệp đã được ban hành.

Phương tiện hoạt động, thông tin, báo cáo của Tổ hỗ trợ phản ứng nhanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin: DN quét Mã QR Code để doanh nghiệp để tham gia Tổ nhận thông tin pháp lý cần thiết nhất và đặt câu hỏi, cơ quan Nhà nước sẽ trả lời, hỗ trợ qua các phương tiện điện thoại, zalo, và văn bản, ...

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, PHẢN HỒI



Tổng hợp số liệu về kênh zalo Tổ phản ứng nhanh ba nhất tỉnh Bắc Ninh

- Số người quan tâm: tổng số 5000 lượt người quan tâm, trong đó khoảng 4000 DN và người dân.

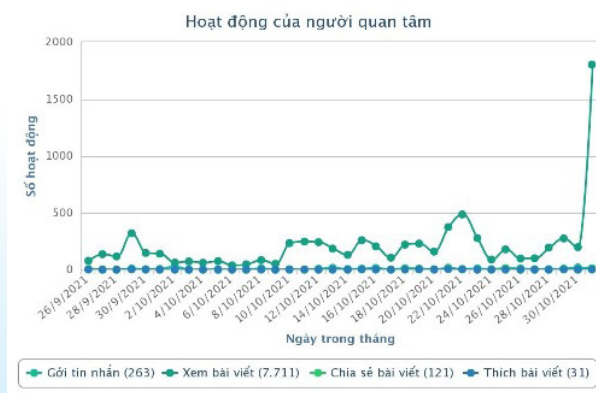
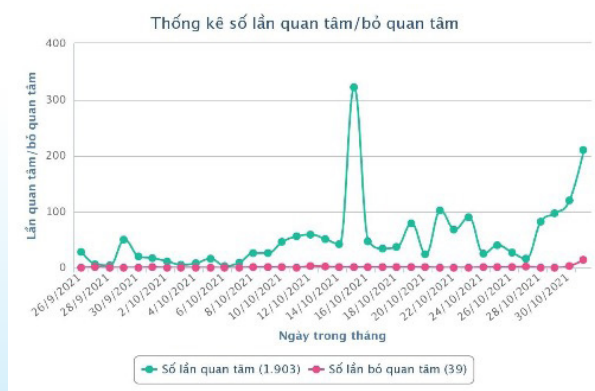
(Nguyên nhân: tích cực quảng bá kênh Zalo của Tổ 3 nhất trong các cuộc họp, Hội nghị, tập huấn....)

- Số lượng tin nhắn (thắc mắc, kiến nghị, đề xuất,...) gửi đến: tổng số 684 tin; trong đó có 400 lượt trả lời.

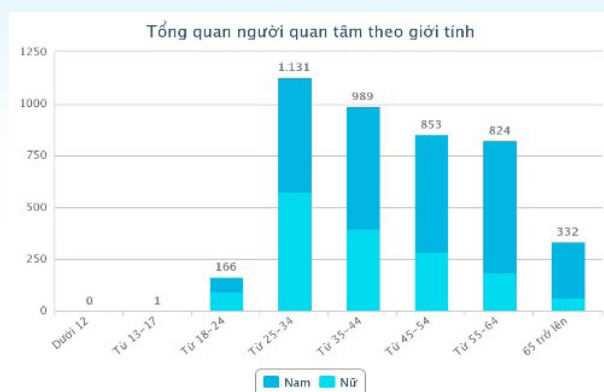
- Số lượt xem bài viết: tổng số 28.444 lượt

- Số lượt chia sẻ bài viết: tổng số 213 lượt

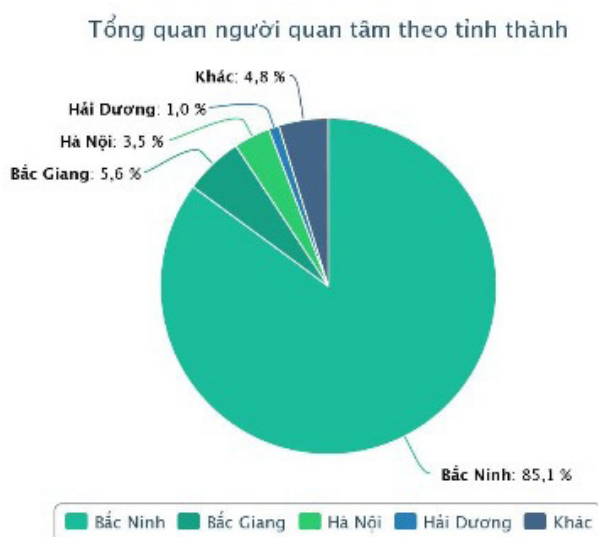
- Số lượt thích bài viết: tổng số 214 lượt



- Thống kê lượng người quan tâm theo độ tuổi, giới tính



- Thống kê lượng người quan tâm theo địa bàn



Từ mô hình Bác sĩ doanh nghiệp đến Tổ phản ứng nhanh “Ba nhất” tại Bắc Ninh kinh nghiệm nhân rộng mô hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Từ hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo mô hình tổ “Bác sĩ doanh nghiệp” và mô hình “Ba Nhất” tại Bắc Ninh, chúng tôi chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN có hiệu quả cần hướng vào mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh ở các địa phương ở góc độ hình thành cơ chế, tổ chức, cách thức vận hành, năng lực phản ứng nhanh về giải quyết khó khăn, vướng mắc cho DN trong thực thi pháp luật. Kết

nối mạng lưới và thúc đẩy sáng kiến hỗ trợ pháp lý cho DN ở các địa phương thông qua các mô hình có tính tương tác cao, đối thoại, giải đáp pháp luật; giữa chính quyền và doanh nghiệp; có cơ chế để đảm bảo công bằng khi giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho DN. Cụ thể:

Thứ nhất. Chúng ta cần thành lập và xác định rõ nhiệm vụ của Tổ hoặc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó quan trọng nhất ngoài nhiệm vụ tiếp nhận thông tin khó khăn vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp, còn có nhiệm vụ nghiên cứu xử lý truyền tải những thông tin về những khó khăn pháp lý đó từng Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện/thị xã/thành phố để giải quyết kịp thời những vướng mắc tại thực tế hiện trường;

Thứ hai. Về Nguyên tắc hoạt động: Tổ hoặc MLTVVPL hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của cơ quan nhà nước giao; nâng cao hiệu quả trong phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Nhà nước. Không thay thế trách nhiệm của các Sở, ban, ngành.

Thứ ba. Cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng truyền thông mạng xã hội để DN có thể dễ dàng tiếp cận, VD quét Mã QR Code để doanh nghiệp để tham gia phản ánh thông tin pháp lý cần thiết nhất và đặt câu hỏi, cơ quan Nhà nước sẽ trả lời, hỗ trợ qua các phương tiện điện thoại, zalo, và văn bản,...

Thứ tư. Chú trọng việc huy động các nguồn lực kinh phí, đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Tổ hoặc mạng lưới TVVPLDN, có giải pháp huy động nguồn lực, sự tham gia nhiệt tình của các tổ chức hành nghề luật sư, các chuyên gia thực hành nghề luật; Tranh thủ sự ủng hộ của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh Ủy, UBND tỉnh, các tổ chức đại diện doanh nghiệp cùng tham gia, tạo nên một thương hiệu, uy tín trong cộng đồng doanh nghiệp.

XÂY DỰNG CAFÉ DOANH NHÂN Ở QUẢNG NINH - GIÚP DOANH NGHIỆP THÁO GỠ NHỮNG KHÓ KHĂN PHÁP LÝ

***LS. Lê Cao Long**

Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh

Đôi nét về công tác hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn Quảng Ninh

Những năm vừa qua, tỉnh Quảng Ninh được đánh giá là một trong những địa phương đi đầu cả nước trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, gần đây nhất là Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19, bằng những chương trình, giải pháp cụ thể, thiết thực. Để hỗ trợ các doanh nghiệp, Quảng Ninh đã vận hành cao nhất cơ chế phòng chống dịch Covid-19 ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương với các kịch bản, quy trình phòng, chống dịch phù hợp với tình hình mới. Đồng thời, chủ động ứng phó có hiệu quả với các tình huống nảy sinh theo Chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua đại dịch, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, kế hoạch hỗ trợ như: Nghị quyết số 256/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 286/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND... về một số giải pháp hỗ trợ kích cầu du lịch, tạo cơ hội để các doanh nghiệp có cơ hội khôi phục ngay khi dịch bệnh được kiểm soát. Đặc biệt, ngày 03/12/2021 UBND tỉnh tiếp tục có Tờ trình số 8764/TTr-UBND về việc ban hành một số giải pháp hỗ trợ kích cầu du lịch tỉnh Quảng Ninh năm 2022 và đã được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 6 (ngày 09/12/2021), HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026. Theo đó đã có những chính sách về hỗ trợ, miễn, giảm phí tham quan Vịnh Hạ Long, phí tham quan Bảo tàng Quảng Ninh, phí tham quan Khu di tích và danh thắng Yên Tử; hỗ trợ vé tuyến xe buýt,...

Tỉnh cũng đã xây dựng Đề án và Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết

số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tạo điều kiện thuận lợi, giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính (TTHC) cho người dân, doanh nghiệp theo phương châm “*làm đúng, làm nhanh, làm tốt*”. Đặc biệt, công tác hỗ trợ giải quyết các thủ tục về đầu tư, doanh nghiệp được triển khai với cách làm mới, nhanh, rút ngắn thời gian, nhất là các thủ tục đầu tư về đất đai, quy hoạch, chủ trương đầu tư, bảo vệ môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xác định giá đất,... đã được giải quyết nhanh chóng, thúc đẩy thu hút đầu tư và sớm đưa các dự án đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát huy hiệu quả sau đầu tư.

Tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp theo chuyên đề, lĩnh vực. Đồng thời, thành lập các Tổ công tác đặc biệt để giải quyết nhanh chóng các thủ tục đầu tư, kinh doanh như là thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Công tác Hỗ trợ dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (gọi tắt là Tổ Investor Care) để nắm bắt khó khăn, vướng mắc nhằm tháo gỡ thủ tục về đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng,... Đồng thời hỗ trợ, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng của tỉnh. Ngoài ra, tỉnh cũng thành lập các tổ công tác đôn đốc, hỗ trợ triển khai 4 dự án động lực, quan trọng trên địa bàn tỉnh là: Tổ công tác hỗ trợ các dự án của Tập đoàn Thành Công, Tổ công tác hỗ trợ triển khai Dự án công nghệ tế bào quang điện Jinko Solar PV Việt Nam, Tổ công tác hỗ trợ triển khai các Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN trên địa bàn Thị xã Quảng Yên.

Song song với đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa nền hành chính được đẩy mạnh với mục tiêu phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đến nay, tổng số TTHC thực hiện ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 1.370, số TTHC thực hiện quy trình giải quyết theo nguyên tắc 5 tại chỗ là 1.000/1.321, đạt 76%; đã cung cấp được 1.712/1.831 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, trong đó có 1.387 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (đạt 75%), tương ứng với 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; cung cấp 1.180 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia (đạt 75%)...

Về kế hoạch phát triển doanh nghiệp, Quảng Ninh cũng đã ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp số tỉnh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; triển khai xây dựng Đề án phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2022. Trong công tác thanh tra, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4412/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 và 4745/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 phê duyệt và điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2021 của tỉnh nhằm đảm bảo thống nhất trong thanh kiểm tra, hạn chế chồng chéo trong thanh kiểm tra doanh nghiệp. Ngày 10/8/2021, UBND tỉnh tiếp tục có Quyết định số 2649/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2021. Từ đó, điều chỉnh giảm 41 cuộc thanh tra, 316 cuộc kiểm tra, 135 cuộc kiểm tra liên ngành nhằm tạo điều kiện hỗ trợ cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch bệnh, tập trung ổn định sản xuất kinh doanh, ổn định các hoạt động kinh tế - xã hội.

Năm 2021, GRDP của tỉnh tăng 10,28%, cao hơn nhiều so với mức trung bình của cả nước, đứng thứ 2 sau thành phố Hải Phòng; 6 tháng đầu năm 2022, GRDP của tỉnh ước tăng 10,66%, trong đó phải kể đến sự đóng góp lớn của cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh. Hoạt động của

các doanh nghiệp đã góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách và tham gia giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội của địa phương. Có thể nói, “bộ mặt” của tỉnh thay đổi nhanh chóng là nhờ huy động được nguồn lực đầu tư của cộng đồng doanh nghiệp. Trong suốt quá trình phát triển, tỉnh Quảng Ninh luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, tập trung cao độ công tác cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng để thu hút nhiều doanh nghiệp lớn đầu tư vào Quảng Ninh. Các cấp, các ngành chủ động, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết nhanh chóng, kịp thời các TTHC, giải phóng mặt bằng, cấp phép, giao đất và những khó khăn, vướng mắc. Chính vì vậy mà 05 năm liên tiếp (2017-2021) Quảng Ninh luôn dẫn đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); 04 năm liên (từ 2017-2020) dẫn đầu cả nước Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), năm 2021 xếp thứ 2; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) dẫn đầu các tỉnh, thành phố trong 02 năm liên tiếp.

Mô hình Café doanh nhân ở Quảng Ninh - giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn pháp lý.

Từ 2015, Quảng Ninh là một trong những tỉnh đầu tiên triển khai mô hình Café doanh nhân, tạo một không gian cởi mở ngoài vách kính của văn phòng công sở, giúp doanh nghiệp thẳng thắn đề đạt ý kiến, cơ quan quản lý trực tiếp nghe các thắc mắc của doanh nghiệp mà không cần qua các thủ tục hành chính có thể kéo dài cả tuần. Thời gian đầu có thể là gỡ khó cho doanh nghiệp nhưng sau này, chính mô hình Cafe doanh nhân sẽ giúp cho chính quyền có cơ hội tiếp cận những thông tin và kiến thức thị trường từ doanh nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội... Mô hình này đã tạo không gian tương tác giữa chính quyền và doanh nghiệp.

Trên cơ sở đề xuất của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh, lãnh đạo tỉnh đã thống nhất chủ trương định kỳ thứ 7 hàng tuần, lãnh

đạo UBND tỉnh sẽ chủ trì cùng các sở, ngành, địa phương và Hiệp hội Doanh nghiệp tổ chức các Phiên Cafe doanh nhân, các cuộc gặp trực tiếp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với từng lĩnh vực cụ thể. Đặc biệt, cách làm mới trong hỗ trợ các dự án đầu tư trọng điểm là công tác chỉ đạo sát sao, gắn với kiểm tra, đôn đốc tại thực địa dự án của các lãnh đạo tỉnh, qua đó đã chỉ đạo giải quyết ngay các vấn đề của các dự án đầu tư. Ngoài ra, trên cơ sở kế thừa sự thành công mô hình cafe doanh nhân của tỉnh Quảng Ninh, tại các thành phố trực thuộc tỉnh như Uông Bí, Móng Cái, Hạ Long, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố cũng phối hợp tổ chức mô hình này tại địa phương mình. Mô hình cafe doanh nhân tại Quảng Ninh bước đầu đã đạt được kết quả tích cực sau:

Một là, thông qua cafe doanh nhân, các doanh nghiệp được tiếp cận, trao đổi trực tiếp với lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh về những khó khăn, vướng mắc. Qua diễn đàn này, các doanh nhân được tiếp nhận nhiều thông tin để có được định hướng, chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp, trao đổi, đối thoại, tháo gỡ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, thông qua buổi gặp mặt cafe doanh nhân, nhiều doanh nghiệp đã được tư vấn về cơ hội đầu tư, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, chủ động đề xuất về cơ chế chính sách, hỗ trợ mặt bằng, vốn, tiến độ đầu tư dự án như: Đề nghị chính quyền tạo điều kiện mở rộng số lượng các doanh nghiệp tham gia tạm nhập tái xuất ô tô qua cửa khẩu Móng Cái; đẩy nhanh tiến độ đầu tư Cảng du thuyền Hạ Long; thuê mặt bằng xây dựng Trung tâm trưng bày, giới thiệu sản phẩm ngọc trai Hạ Long; hoàn thiện thủ tục, hồ sơ xây dựng cơ sở sản xuất an toàn tại huyện Vân Đồn; cơ chế hỗ trợ kinh doanh...

Hai là, thông qua cafe doanh nhân, không những lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, kể cả lãnh đạo các sở ban, ngành, các nhà quản lý cũng có thể cùng giao lưu với doanh nghiệp thường xuyên, để xây dựng mối quan hệ gần nhau hơn, nắm bắt

thông tin, tâm tư, nguyện vọng, những ý tưởng xây dựng quê hương, không nhất thiết cần tháo gỡ vướng mắc, hay trao đổi kinh nghiệm mới tổ chức gặp gỡ cafe doanh nhân.

Ba là, các doanh nghiệp sẽ được cập nhật những thông tin mới nhất về cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, chính sách liên quan đến quy hoạch, phát triển sản xuất kinh doanh, tình hình doanh nghiệp.

Bốn là, việc xây dựng mô hình cafe doanh nhân tại Quảng Ninh ngày càng có nhiều đổi mới với các hình thức khác nhau, bên cạnh việc gặp gỡ trực tiếp giữa lãnh đạo tỉnh cùng các doanh nghiệp, mô hình “Cafe doanh nhân” được tổ chức mở rộng hơn và phát trực tiếp trên các kênh YouTube, Facebook và cổng thông tin điện tử của một số sở, ban, ngành.

Năm là, mô hình cafe doanh nhân tại Quảng Ninh có sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương cũng chủ động với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và các tổ chức hội trong các hoạt động hỗ trợ, đồng hành với doanh nghiệp. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua hoạt động tư vấn, giải đáp pháp luật luôn được các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường triển khai, đẩy mạnh bằng nhiều hình thức: tổ chức các phiên Cafe doanh nhân về các chuyên đề: Doanh nghiệp và Khoa học Công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Kết nối hỗ trợ doanh nghiệp; Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp đăng ký sở hữu trí tuệ và sở hữu công nghiệp,...

Mô hình cafe doanh nhân tại Quảng Ninh tuy còn nhiều khó khăn, hạn chế nhưng đây là nơi gặp gỡ giữa lãnh đạo tỉnh, các Sở, ngành chuyên môn thuộc tỉnh với đại diện doanh nghiệp để cùng trao đổi, tìm kiếm cơ hội hợp tác cũng như cùng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc một cách nhanh chóng, thuận tiện nhất mà trong giờ hành chính chưa thể giải quyết hết được. Minh chứng rõ nét bằng những thành tựu mà tỉnh cùng các doanh nghiệp đạt được trong thời gian qua.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA MẠNG LƯỚI TƯ VẤN PHÁP LUẬT CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025*

***Luật sư Lê Thị Thu,**

*Trung tâm Hỗ trợ pháp luật và Phát triển nguồn nhân lực,
Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.*

1. Quá trình hình thành mạng lưới tư vấn viên pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Trong giai đoạn 2015 – 2020, hoạt động thiết lập, duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, do Bộ Tư pháp triển khai đã đạt được những kết quả rất quan trọng. Mạng lưới đã được thiết lập và tổ chức tập huấn hội thảo cho các tư vấn viên, các doanh nghiệp trên địa bàn 30 tỉnh, thành phố trên cả nước về các kỹ năng tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, tổ chức các cuộc đối thoại chuyên sâu theo các chuyên đề giữa tư vấn viên và doanh nghiệp.

Ngay sau khi Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được ban hành và Nghị định số 39/2018/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Bộ Tư pháp đã chủ trương sớm củng cố mạng lưới tư vấn viên pháp luật cho doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là MLTVVPL) đã được hình thành từ giai đoạn trước, đồng thời tổ chức công nhận các tư vấn viên một cách bài bản, đầy đủ căn cứ pháp lý.

Ngày 01/6/2020, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành quyết định số 1322/QĐ - BTP công nhận danh sách các cá nhân, tổ chức tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của Bộ Tư pháp (Đợt 1) bao gồm 186 cá nhân, 127 tổ chức. Các cá nhân bao gồm các luật sư, luật gia, chuyên gia, những người làm công tác pháp lý thuộc các tổ chức luật sư, doanh nghiệp, đại diện doanh nghiệp; các tổ chức bao gồm các hiệp hội doanh nghiệp, thành viên đoàn luật sư, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo. Có

thể nói, Bộ Tư pháp là một trong những đơn vị đầu tiên, đi đầu trong việc công nhận mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Sau khi Bộ Tư pháp công nhận mạng lưới tư vấn pháp luật, nhiều Bộ tiếp theo đã ra quyết định công nhận MLTVV cho doanh nghiệp theo chức năng quản lý của ngành mình, trong đó có tư vấn viên pháp luật.¹

Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại thì các quy định pháp lý để tạo cơ sở hình thành và phát triển mạng lưới tư vấn viên nói chung và mạng lưới tư vấn viên pháp luật nói riêng đã khá đầy đủ. Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 sửa đổi Nghị định số 39/2018/NĐ-CP đã chi tiết hóa các điều kiện, thủ tục công nhận, quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, trong đó có tư vấn viên pháp luật cho doanh nghiệp. Để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn viên thì trong thời gian tới các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, ban ngành ở địa phương cần tiếp tục sớm công bố danh sách các tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn. Đồng thời chủ động truyền thông rộng rãi tới cộng đồng doanh nghiệp để doanh nghiệp biết và tiếp cận sử dụng dịch vụ hỗ trợ tư vấn thông qua hệ thống mạng lưới này.

2. Một số khó khăn, hạn chế

Do tâm lý thói quen, doanh nghiệp còn thiếu hiểu biết pháp luật, chưa nhận thức đầy đủ vai trò của pháp luật trong kinh doanh, chưa có biện

¹ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ.

pháp phòng ngừa các rủi ro pháp lý. Khi có vấn đề pháp lý phát sinh, tâm lý đầu tiên làm tìm đến các “quan hệ thân quen” để giải quyết mà chưa có thói quen sử dụng dịch vụ pháp lý của luật sư, cũng như chưa hiểu biết nhiều về kênh hỗ trợ pháp lý thông qua mạng lưới tư vấn viên.

Kinh phí còn rất hạn hẹp khiến cho việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý thông qua mạng lưới tư vấn viên cho doanh nghiệp gặp khó khăn. Thù lao cho cộng tác viên tham gia mạng lưới còn thấp nên chưa hấp dẫn được những chuyên gia giỏi vào hoạt động, đặc biệt có những vụ việc vướng mắc của doanh nghiệp đòi hỏi phải mất nhiều thời gian, công sức nghiên cứu để trả lời doanh nghiệp thì chi phí thù lao trả cộng tác viên chưa tương xứng.

Sự tham gia của một số địa phương đối với công tác này còn hạn chế, nhiều Sở Tư pháp địa phương mới chỉ tập trung hoạt động bồi dưỡng, tọa đàm pháp luật doanh nghiệp, chưa quan tâm đến hoạt động thiết lập, duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật, cách thức triển khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật.

Việc tuyên truyền để nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về kênh hỗ trợ thông qua mạng lưới tư vấn viên chưa nhiều, nhiều doanh nghiệp thực sự có nhu cầu tư vấn nhưng do chưa có thông tin về tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn viên.

Thực tế hoạt động của MLTVVPL trong thời gian qua, cũng như kinh nghiệm quốc tế cho thấy, hoạt động của mạng lưới tư vấn viên cho doanh nghiệp khá hiệu quả. Bởi xuất phát từ yếu tố nguồn lực Nhà nước không đủ và cũng không thể bao quát hết các nhu cầu của doanh nghiệp, chỉ có thông qua mạng lưới tư vấn viên là những cá nhân, tổ chức đóng vai trò hạt nhân, thì mới có thể lan tỏa và nắm bắt hết được các yêu cầu của doanh nghiệp. Do vậy, để nâng cao hiệu quả

hoạt động của MLTVVPL cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Bộ Tư pháp và các bộ ngành có liên quan cần tập trung chú trọng vào những giải pháp sau.

Thứ nhất, cần sớm kiện toàn, củng cố MLTVVPL đã được thành lập theo quyết định số 1322/QĐ – BTP ngày 01/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo hướng rà soát lại các cá nhân, tổ chức có thực sự có nhu cầu và mong muốn tham gia, đồng thời bổ sung thêm những cá nhân, tổ chức có tâm huyết, bám sát Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, và Nghị định số 80/2021/NĐ để xác định rõ chức năng nhiệm vụ, cơ chế hoạt động. Ban hành thông tư hướng dẫn về cơ chế tài chính để thực hiện các vụ việc tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên.

Thứ hai, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong quá trình vận hành mạng lưới tư vấn. Việc triển khai hoạt động mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp là một hoạt động rất khó khăn vì thực tế thói quen sử dụng dịch vụ tư vấn của doanh nghiệp chưa nhiều, nhất là các doanh nghiệp vùng sâu, vùng xa, cơ hội tiếp cận dịch vụ pháp lý còn ít hơn nhiều so với các doanh nghiệp ở thành phố lớn. Thực tế, có nhiều vấn đề pháp lý phức tạp mang tính chất liên ngành, đòi các ngành phải cùng nhau phối hợp giải quyết, vì vậy trong quá trình vận hành mạng lưới tư vấn nói chung và tư vấn pháp lý nói riêng cần có sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, các hiệp hội, các tổ chức hành nghề luật sư để đạt hiệu quả hơn.

Thứ ba, tăng cường công tác bồi dưỡng kỹ năng và trao đổi chuyên môn cho tư vấn viên thuộc mạng lưới, tổ chức sinh hoạt định kỳ giữa các thành viên trong mạng lưới. Kinh nghiệm cho thấy, những tổ chức hoặc địa phương nào thường xuyên duy trì sinh hoạt của mạng lưới tư vấn viên, có các cách thức huy động chung sức nguồn lực để duy trì mạng lưới tư vấn viên, thì những nơi đó hoạt động của mạng lưới tư vấn

viên rất hiệu quả. Hiện nay, các tổ chức tư vấn pháp lý, các cộng tác viên tư vấn và chuyên gia giỏi tập trung chủ yếu ở các tỉnh, thành phố lớn, đội ngũ cộng tác viên tư vấn ở các địa phương, đặc biệt là các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn còn ít về số lượng và hạn chế hơn về chuyên môn. Vì vậy, trong thời gian tới cần tiếp tục có cơ chế để tổ chức thường xuyên các lớp bồi dưỡng chuyên sâu, các buổi tọa đàm trao đổi kinh nghiệm giữa các cộng tác viên trong quá trình vận hành mạng lưới tư vấn, giúp các tư vấn viên nâng cao kỹ năng và kiến thức pháp lý trong quá trình hỗ trợ, tư vấn cho doanh nghiệp.

Thứ tư, tổ chức các buổi tư vấn, tọa đàm theo chuyên pháp lý đề giữa mạng lưới tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp. Trong những năm gần đây việc tổ chức đối thoại giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp đã được quan tâm tổ chức thường xuyên hàng năm, có những tỉnh còn quan tâm tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý giữa các cơ quan ban ngành và doanh nghiệp. Thực tế cho thấy, thông qua các buổi đối thoại này đã có không ít doanh nghiệp giải tỏa được các bức xúc, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh. Vì vậy, khi các bộ, ngành xây dựng mạng lưới tư vấn viên, hàng năm các cơ quan nhà nước cần hỗ trợ tổ chức các buổi tư vấn, tọa đàm chuyên đề pháp lý giữa một bên là các tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn và một bên là doanh nghiệp có nhu cầu tư vấn. Nhà nước đóng vai trò như là trung gian kết nối hệ thống mạng lưới tư vấn viên tới cộng đồng doanh nghiệp. Thông qua buổi tư vấn, tọa đàm đối thoại trực tiếp giữa các bên, một mặt sẽ giúp doanh nghiệp được trực tiếp tư vấn, giải đáp các

vướng mắc pháp lý, mặt khác sẽ giúp ngày càng nhiều doanh nghiệp biết đến và sử dụng nhiều hơn các dịch vụ tư vấn pháp lý từ hệ thống mạng lưới tư vấn viên, qua đó sẽ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quả mạng lưới tư vấn viên pháp luật.

Thứ năm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động mạng lưới tư vấn viên. Trong giai đoạn hiện nay việc ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc kết nối internet, xây dựng các phần mềm, ứng dụng để tập huấn, trao đổi, chia sẻ giữa cộng tác viên với cộng đồng doanh nghiệp là vô cùng quan trọng. Điều đó sẽ làm gia tăng khả năng tác động đến cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời giảm thiểu chi phí cho các hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Vì vậy cần đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động mạng lưới tư vấn viên nói riêng và các hoạt động khác thuộc chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung để đạt hiệu quả.

Thứ sáu, cần nghiên cứu một số mô hình hỗ trợ doanh nghiệp hiện nay đang được các tỉnh triển khai khá hiệu quả như mô hình “Café doanh nhân”, “bác sĩ doanh nghiệp, Tổ phản ứng nhanh ba nhất”, trên cơ sở phát huy những mặt tích cực những kinh nghiệm hay vào trong công tác hỗ trợ pháp lý cho DNNVV.

Thứ bảy, thực hiện đổi mới các thủ tục thanh quyết toán các vụ việc tư vấn theo hướng nhanh gọn, phù hợp với thực tế, đảm bảo công khai, minh bạch, không gây khó khăn cho tư vấn viên, nhưng cũng đảm bảo thiết thực hiệu quả, tránh việc lợi dụng để trục lợi, hướng mục tiêu duy nhất là hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THAM GIA HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA CỦA TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁP LUẬT THUỘC HỘI LUẬT GIA CÁC CẤP*

***Luật sư Lê Chí Vịnh,**

Chủ nhiệm đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình, Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh Ninh Bình.

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể được coi là một chính sách rất thiết thực với doanh nghiệp và xã hội, đối với Nhà nước với tư cách là chủ thể quản lý, việc ban hành pháp luật phải đảm bảo tính thực thi, tuy nhiên với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, lực lượng chiếm số lượng đông đảo ở bất kỳ quốc gia nào, thì việc hỗ trợ họ thực thi tốt pháp luật luôn là mục tiêu của các Nhà nước. Chính vì vậy mà chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tồn tại ở nhiều nước trên thế giới, bất kể có thể chế và điều kiện kinh tế khác nhau.

I. Địa vị pháp lý của các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các cấp hội luật gia, hoặc thuộc các Tổ chức xã hội nghề nghiệp khác.

Ngoài các tổ chức hành nghề luật sư được thành lập theo Luật Luật sư, hiện nay pháp luật còn quy định một tổ chức pháp nhân khác cũng có nhiệm vụ tư vấn pháp luật, đó là các Trung tâm Tư vấn pháp luật được thành lập theo Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2008, Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật (sau đây gọi chung là tổ chức chủ quản). Hoạt động tư vấn pháp luật quy định tại Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2008 chỉ mang tính chất xã hội, không nhằm mục đích thu lợi nhuận.

Căn cứ theo Điều 5 của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2008 về tư vấn pháp luật, Chính phủ quy định Tổ chức chủ quản có đủ điều kiện sau:

1. Có ít nhất hai tư vấn viên pháp luật hoặc tư vấn viên pháp luật và một luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động hoặc hai luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động.

2. Có trụ sở làm việc của Trung tâm.

Như vậy, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội được thành lập Trung tâm tư vấn pháp luật để thực hiện tư vấn pháp luật cho thành viên, hội viên, đoàn viên của tổ chức mình và cá nhân, tổ chức khác.

Phạm vi hoạt động của trung tâm tư vấn pháp luật được quy định tại Khoản 1 Điều 7 Nghị định 77/2008/NĐ-CP về tư vấn pháp luật, theo đó: Trung tâm tư vấn pháp luật được thực hiện tư vấn pháp luật; được cử luật sư làm việc theo hợp đồng cho Trung tâm tham gia tố tụng để bào chữa, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức yêu cầu tư vấn pháp luật đối với vụ việc mà Trung tâm thực hiện tư vấn pháp luật; Trung tâm tư vấn pháp luật được nhận và thực hiện vụ việc trong tất cả các lĩnh vực pháp luật. Ngoài ra hoạt động của trung tâm tư vấn pháp lý còn được hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư 01/2010/TT-BTP, theo đó: Hoạt động tư vấn pháp luật của Trung tâm tư vấn pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 77/2008/NĐ-CP bao gồm: 1) Hướng dẫn, giải đáp pháp luật; 2) Tư vấn, cung cấp ý kiến pháp lý; 3) Soạn thảo đơn, hợp đồng, và các giấy tờ khác; 4) Cung cấp văn bản pháp luật, thông tin pháp luật; 5) Đại diện ngoài tố tụng cho người được tư vấn pháp luật để thực hiện các công việc

có liên quan đến pháp luật, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Căn cứ theo Khoản 1, Điều 8 của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2008 về tư vấn pháp luật, Chính phủ quy định *Trung tâm tư vấn pháp luật có các quyền sau đây*: 1) Thực hiện vụ việc theo phạm vi quy định: Trung tâm tư vấn pháp luật được thực hiện tư vấn pháp luật; được cử luật sư làm việc theo hợp đồng cho Trung tâm tham gia tố tụng để bào chữa, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức yêu cầu tư vấn pháp luật đối với vụ việc mà Trung tâm thực hiện tư vấn pháp luật; được thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý. Trung tâm tư vấn pháp luật được nhận và thực hiện vụ việc trong tất cả các lĩnh vực pháp luật. 2) Đề nghị cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức yêu cầu tư vấn pháp luật; 3) Kiến nghị với cơ quan nhà nước về những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức yêu cầu tư vấn pháp luật.

- Căn cứ theo Khoản 2, Điều 8 của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 07 năm 2008 về tư vấn pháp luật, Chính phủ quy định *Trung tâm tư vấn pháp luật có các nghĩa vụ sau đây*: 1) Tuân theo quy định của Nghị định 77/2008/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan của pháp luật về luật sư, trợ giúp pháp lý; 2) Chịu trách nhiệm về việc sử dụng tư vấn viên pháp luật, luật sư, cộng tác viên tư vấn pháp luật của Trung tâm; 3) Báo cáo Sở tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi đặt trụ sở của Trung tâm, báo cáo tổ chức chủ quản về tổ chức và hoạt động của Trung tâm theo định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu trong trường hợp đột xuất: báo cáo Tổ chức chủ quản hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 4) Bồi thường thiệt hại do lỗi của tư vấn viên pháp luật, luật sư, cộng tác viên tư vấn pháp luật của Trung tâm gây ra trong khi thực hiện tư vấn pháp luật.

Như vậy, xét theo phạm vi, quyền hạn, và nghĩa vụ, các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội luật gia các cấp và các tổ chức xã hội nghề

nh nghiệp khác có đầy đủ quyền năng, địa vị pháp lý để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, thậm chí có thể đứng ra nhận trách nhiệm là cơ quan đầu mối để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

II. Thực trạng tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp của các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia các cấp

Hiện nay, Ở địa phương, bộ máy làm công tác tư vấn pháp luật được phát triển rộng khắp trên phạm vi toàn quốc, hầu hết Hội Luật gia các tỉnh, thành phố đều đã thành lập Trung tâm tư vấn pháp luật, nhiều nơi phát triển thêm các chi nhánh ở các quận, huyện, xã, phường. Theo thống kê, hiện nay, toàn Hội có 128 Trung tâm tư vấn pháp luật, trong đó Trung ương Hội có 10 Trung tâm, 118 Trung tâm, chi nhánh của Trung tâm trực thuộc Hội Luật gia các tỉnh, thành phố, quận, huyện. Theo thông tin từ Trung ương Hội Luật gia trong những năm qua, Hội Luật gia Việt Nam đã chỉ đạo các Trung tâm tư vấn pháp luật đổi mới phương thức hoạt động tư vấn pháp luật, hướng về các doanh nghiệp, nhiều hội luật gia đã ký kết chương trình hợp tác với các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng tại địa phương để thực thiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó nhiều Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc hội luật gia đã ký kết hợp tác với các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng tại địa phương để cung cấp chuyên gia, tham vấn ý kiến pháp lý về vụ việc, hợp tác cử người tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

III. Một số tồn tại, khó khăn

Mặc dù có số lượng đông đảo về tổ chức, đội ngũ chuyên gia tư vấn hùng hậu, có kinh nghiệm chuyên môn về tư vấn. Tuy nhiên thực tế tham gia vào các hoạt động, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các cấp hội luật gia còn mờ nhạt, cụ thể 1) Nhận thức về tính chất tham gia vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của

một số cấp hội luật gia chưa rõ nét; có rất ít cấp hội luật gia hoặc Trung tâm tư vấn pháp luật tham gia với vai trò là cơ quan đầu mối được giao nhiệm vụ thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; 2) Số lượng các Hội Luật gia cấp tỉnh ký kết với các tổ chức đại diện cũng chưa nhiều; 3) công tác truyền thông để luật gia tham gia vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn chưa được các cấp hội quan tâm; 4) quá trình tham gia vào các chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở trung ương và địa phương chưa được các cấp lãnh đạo hội chủ động quan tâm; 5) người đứng đầu thuộc các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các cấp hội chưa chủ động, linh hoạt trong việc tìm kiếm các nguồn việc từ các chương trình, dự án hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đơn thuần chỉ trú trọng đến mạng trợ giúp pháp lý cho các đối tượng chính sách.

Những khó khăn, tồn tại nêu trên xuất phát từ cả chủ quan và khách quan. Tuy nhiên phần chủ quan nhiều hơn, mặc dù địa vị pháp lý và đội ngũ chuyên gia của các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc các cấp hội luật gia rất hùng hậu. Những tồn tại khó khăn này, đòi hỏi các cấp hội cần có cách nhìn thấu đáo, cởi mở, từ đó đề xuất các giải pháp, đó cũng là cơ hội mở ra cho phương thức và hoạt động của hội luật gia trong thời kỳ mới.

IV. Một số đề xuất tăng cường sự tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa pháp lý của các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia các cấp

Đề nghị Bộ Tư pháp, Ban quản lý chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp phối hợp với cơ quan trung ương của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong đó có Hội luật gia nghiên cứu chia sẻ kinh nghiệm thực

tiễn trong việc tổ chức hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và thực hiện hỗ trợ trợ giúp pháp lý của các tổ chức xã hội nghề nghiệp. Trên cơ sở đó, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam hướng dẫn, quán triệt về mục đích, ý nghĩa của hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; định hướng nội dung, phạm vi hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với điều kiện của tổ chức, huy động chuyên gia có kiến thức, kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật tích cực tham gia vào các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật hỗ trợ DNNVV và các hướng dẫn thi hành.

Hội Luật gia Việt Nam định hướng hội viên của Hội luật gia ở cơ sở các Trung tâm tư vấn pháp thuộc các cấp hội tăng cường các giải pháp để chủ động kết nối với Sở Tư pháp, các Hiệp hội doanh nghiệp để có thể huy động sự tham gia của các chuyên gia thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý, tham gia mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.

Các Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia các cấp là một chủ thể có thể tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hai phương thức: (1) ký hợp đồng thực hiện tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khi đã tham gia và được công nhận là tổ chức thuộc Mạng lưới tư vấn viên tư vấn pháp luật do Bộ Tư pháp công nhận; (2) đăng ký tham gia các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chương trình hàng năm của Bộ Tư pháp. (3) Cử luật sư, luật gia của Trung tâm tham gia làm giảng viên, diễn giả trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý của các cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức; (4) Tham gia sâu rộng vào các hoạt động khác thuộc chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương.

GIẢI PHÁP GẮN KẾT LUẬT SƯ VÀ DOANH NGHIỆP ĐỒNG HÀNH TẠI ĐOÀN LUẬT SƯ THÀNH PHỐ HÀ NỘI*

***Luật sư Lê Đăng Tùng**

Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư TP Hà Nội

Vai trò của luật sư trong tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Trải qua 37 năm xây dựng và trưởng thành, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội đã không ngừng phát triển, tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân cả nước nói chung và địa bàn Thủ đô nói riêng, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đến nay, thành phố Hà Nội có 4.752 luật sư, chiếm gần 1/3 số lượng luật sư trên cả nước. Cùng với việc tăng số lượng luật sư, số lượng tổ chức hành nghề luật sư cũng tăng đáng kể. Tính đến tháng 6 năm 2022, địa bàn thành phố có tới 1.410 tổ chức hành nghề luật sư; ngoài ra hiện có 3.494 luật sư tập sự hành nghề. Chất lượng dịch vụ tư vấn của luật sư ngày càng được nâng cao ở các lĩnh vực hành chính, lao động, hôn nhân và gia đình, các lĩnh vực kinh tế và thương mại quốc tế. Nhiều luật sư và một số tổ chức hành nghề đã thực hiện nhiều hợp đồng tư vấn pháp lý trong các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư, thương mại có yếu tố nước ngoài có giá trị kinh tế lớn.

Với tư cách là một đội ngũ chuyên gia hành nghề độc lập, có kinh nghiệm và hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực pháp luật, đội ngũ luật sư đóng một vai trò quan trọng và không thể thiếu trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp luật cho các doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) nói riêng.

Có thể nói rằng, đối với các DNNVV thì đội ngũ các luật sư là người bạn đồng hành duy nhất có thể cùng lúc đáp ứng được các tiêu chí cần thiết như: Là người đóng vai trò hỗ trợ có chuyên môn cao, kiến thức có hệ thống, kinh nghiệm chuyên sâu về vấn đề cần giải quyết; là người có thể thường xuyên, liên tục đứng bên cạnh doanh nghiệp để giải quyết những vấn đề

pháp lý phát sinh trong hoạt động hàng ngày, cũng như các công việc đòi hỏi tính cấp bách để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng (trong trường hợp này là DNNVV).

Hoạt động tư vấn và hỗ trợ pháp lý của các luật sư sẽ giúp cho các DNNVV khắc phục những hạn chế và nâng cao thể mạnh của mình, góp phần tạo đà để các DNNVV phát triển một cách bền vững. Mặt khác, trong quá trình hội nhập hiện nay, việc tuân thủ các quy định pháp luật trong nước cũng như pháp luật quốc tế trong hoạt động đầu tư, kinh doanh ngày càng được đề cao. Theo đó vai trò của đội ngũ luật sư trong hoạt động tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho các DNNVV ngày càng trở nên quan trọng.

Xét trên các hành vi cụ thể thì hoạt động của các luật sư có thể bao gồm các công việc như: Tham gia phổ biến pháp luật cho các DNNVV; Giải đáp pháp luật; Phân tích, nhận định và đánh giá các rủi ro; Hướng dẫn, đưa ra ý kiến tư vấn pháp lý, giúp đàm phán và soạn thảo các hợp đồng, tài liệu nội bộ, giấy tờ liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các DNNVV; Tư vấn để các DNNVV áp dụng đúng quy định của pháp luật; Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp tại cơ quan tài phán. Tuy nhiên, để thấy rõ hơn tầm quan trọng của các luật sư thì cũng cần phải xem xét vai trò của họ trong các mảng hoạt động khác nhau cũng như các giai đoạn hình thành và phát triển của một doanh nghiệp.

Về cơ bản, hoạt động của doanh nghiệp gồm những mảng chính là quản trị nội bộ, quan hệ với cơ quan quản lý và quan hệ với bên thứ ba khác (bao gồm nhà cung cấp, khách hàng, đối tác...)

- Đối với vấn đề quản trị nội bộ, luật sư có thể: Tham gia tư vấn, hỗ trợ từ giai đoạn chuẩn bị thành lập doanh nghiệp đối với những vấn

đề quan trọng như: lựa chọn loại hình doanh nghiệp và quy mô phù hợp, điều kiện và thủ tục thành lập, cơ cấu sở hữu... tạo tiền đề để doanh nghiệp vận hành trơn tru trong tương lai; Tư vấn và hỗ trợ soạn thảo các văn bản nội bộ của doanh nghiệp bao gồm điều lệ công ty, các quy chế quản lý nội bộ quan trọng khác như quy chế lao động, quy chế quản lý tài chính... giúp cho doanh nghiệp nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động quản lý doanh nghiệp; Hỗ trợ cập nhật thông tin pháp lý liên quan giúp cho doanh nghiệp có hiểu biết tốt nhất về khung pháp lý hiện hành có thể ảnh hưởng tới hoạt động quản trị doanh nghiệp.

- Đối với quan hệ với cơ quan quản lý, vai trò của luật sư được thể hiện qua một số công việc như: Giải thích, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chính xác các thủ tục hành chính như xin các giấy phép, chứng nhận, chấp thuận tại cơ quan quản lý nhằm đạt được kết quả tốt nhất, tiết kiệm thời gian và chi phí; Theo dõi và hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ các chế độ báo cáo theo yêu cầu của pháp luật;

- Quan hệ với bên thứ ba: Đây là nhóm các quan hệ giữa doanh nghiệp và các nhà cung cấp, khách hàng, đối tác của mình. Các giao dịch có thể là giao dịch kinh doanh thông thường, nhưng cũng có thể là các giao dịch mua bán sáp nhập doanh nghiệp hoặc các hợp tác chiến lược có ý nghĩa bước ngoặt của doanh nghiệp. Đối với những giao dịch này, đặc biệt là với những giao dịch có ý nghĩa chiến lược của doanh nghiệp thì vai trò của các luật sư lại càng quan trọng và trong nhiều trường hợp là yếu tố quyết định. Công việc của luật sư trong trường hợp này thường là: Phân tích và đánh giá các rủi ro, điểm mạnh và điểm yếu của từng bên tham gia; Hỗ trợ khách hàng lựa chọn đối tác và xây dựng mô hình giao dịch thích hợp; Hướng dẫn và hỗ trợ khách hàng đàm phán, soạn thảo và ký kết các hợp đồng, hồ sơ, tài liệu với các điều kiện có lợi nhất; Hỗ trợ khách hàng trong quá trình thực hiện các hợp đồng, cam kết và hoàn thành giao dịch; Hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi của khách hàng tại cơ quan tòa án hoặc trọng tài thương mại trong trường hợp có tranh chấp xảy ra.

Như vậy, có thể thấy vai trò của đội ngũ luật sư là vô cùng quan trọng, tham gia sâu vào các khía cạnh khác nhau trong hoạt động của một doanh nghiệp từ khi hình thành, phát triển, cho đến khi doanh nghiệp rút khỏi thị trường. Một cách hình tượng thì có thể ví vai trò của các luật sư như các bác sĩ của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro, xác định rủi ro và xử lý các rủi ro khi xảy ra. Việc hỗ trợ kịp thời và sâu sát của đội ngũ luật sư đối với các doanh nghiệp sẽ góp phần quan trọng trong quá trình phát triển của cộng đồng DNNVV cả về số lượng và chất lượng.

Giải pháp gắn kết luật sư và doanh nghiệp

Với những điểm mới về nội dung hỗ trợ pháp lý và thay đổi cách thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, theo tinh thần Nghị định số 55/2019/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Trong gian đoạn vừa qua, Đoàn luật sư Hà Nội và Hiệp hội doanh nghiệp ở cả cấp Trung ương và Hà Nội đã có những hoạt động phối hợp triển khai rất tích cực, trong việc tổ chức các hội nghị, tọa đàm, bồi dưỡng pháp luật kinh doanh, qua đó nhận thấy vai trò của luật sư trong tham gia vào công tác này là rất quan trọng. Hơn ai hết, đội ngũ luật sư là những người am hiểu về pháp luật, có tư duy pháp lý. Vì vậy, để luật sư tham gia có hiệu quả hơn vào công tác này trong thời gian tới, chúng tôi đề nghị những nội dung sau:

Một là, cơ quan nhà nước, cụ thể là các bộ, ngành được quy định tại Điều 14 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ – CP về hướng dẫn thi hành Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cần tiếp tục củng cố tổ chức hoạt động của các mạng lưới tư vấn viên pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để các luật sư có thể tham gia vào mạng lưới tư vấn viên.

Hai là, Sở Tư pháp, Đoàn luật sư các tỉnh, thành phố cần có văn bản kiến nghị tới Bộ Tư pháp về những định hướng sửa đổi Luật Luật sư tới đây theo hướng bổ sung nghĩa vụ bắt buộc của luật sư tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa. “*Nếu luật sư thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chương trình của nhà nước*” sẽ được miễn bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc trợ giúp pháp lý theo nghĩa vụ bắt buộc. Nội dung này tại các tọa đàm hội nghị về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các luật sư đã đề cập và kiến nghị nhiều.

Ba là, các Đoàn luật sư tăng cường tuyên truyền, giới thiệu để luật sư tham gia tích cực vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt tham gia vào các tổ chức mạng lưới tư vấn viên pháp luật, tham gia với tư cách chuyên gia, diễn giả để trao đổi trực tiếp về chuyên đề pháp luật kinh doanh của doanh nghiệp.

Bốn là, xúc tiến việc sớm ký kết thỏa thuận ba bên (Sở Tư pháp – Đoàn Luật sư – Hiệp hội Doanh nghiệp) để xây dựng chương trình hỗ trợ

pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương, trình UBND cấp tỉnh ban hành.

Năm là, nên hình thành Quỹ hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa để đẩy nhanh tiến trình hợp tác hỗ trợ của luật sư đối với doanh nghiệp huy động doanh nghiệp, các nhà tài trợ cùng tham gia vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Mặc dù còn rất nhiều khó khăn, thử thách phía trước, song cộng đồng doanh nghiệp, giới luật sư luôn tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong nỗ lực cải cách thể chế pháp luật, hoàn thiện môi trường kinh doanh; phấn đấu tự nâng cấp mình, vươn tới những chuẩn mực theo yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, cùng đồng hành trên con đường xây dựng và phát triển đất nước.

NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỂ THÚC ĐẨY CÔNG TÁC PHÁP CHẾ TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

***LS. Trương Thanh Đức**

Giám đốc Công ty Luật AnVi, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội

Ở nước ta vai trò của các cán bộ pháp lý đối với hoạt động của doanh nghiệp trước đây chưa được các doanh nghiệp quan tâm. Đa phần các doanh nghiệp không bố trí Phòng pháp chế, cũng không có cán bộ pháp chế chuyên trách. Trong những năm gần đây, hoạt động kinh doanh, thương mại chịu áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt, nhất là sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), và ký kết nhiều các hiệp định FTA song phương, nhiều doanh nghiệp đã tăng cường và củng cố vai trò của các cán bộ pháp chế hoặc sử dụng cố vấn pháp lý là luật sư trong hoạt động của mình. Tuy nhiên, vai trò của các cán bộ pháp chế mới được các doanh nghiệp lớn ở những thành phố lớn quan tâm, còn các doanh nghiệp ở những tỉnh thành nơi có điều kiện KT- XH khó khăn, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thì hầu như chưa để ý đến.

Thời gian qua chúng ta đã chứng kiến một số vụ tranh chấp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp có tính chất quốc tế và phần thua thiệt đa số nghiêng về phía các doanh nghiệp Việt Nam. Nguyên nhân dẫn đến những rủi ro pháp lý của các doanh nghiệp trong thời gian qua là không am hiểu pháp luật và thông lệ quốc tế, thậm chí có doanh nghiệp không nắm được quy định của pháp luật Việt Nam, mà quan trọng hơn là các doanh nghiệp không thấy được vai trò của cán bộ pháp chế trong đời sống doanh nghiệp nên thiếu quan tâm đầu tư. Vì vậy, ngay trong quá trình dự toán chi phí kinh doanh các doanh nghiệp chưa dự trù tài chính cho việc tư vấn pháp luật. Mặt khác, một số chủ doanh nghiệp có tâm lý ngại thuê luật sư tư vấn vì sợ chi phí cao, chất lượng của luật sư tư vấn trong nước còn hạn chế đa phần tập trung vào hoạt động tranh tụng.

Câu hỏi được đặt ra là làm thế nào để các doanh nghiệp có được luật sư tư vấn đủ cả về chất và lượng khi cần thiết? làm thế nào để doanh nghiệp quan tâm hơn đến công tác pháp chế? Theo kinh nghiệm của một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam thì nên dùng ngay đội ngũ luật sư tư vấn thuộc các Công ty

Luật nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, họ có nhiều kinh nghiệm trong việc tư vấn, hỗ trợ pháp lý giải quyết các tranh chấp thương mại. Thế nhưng, giải pháp này xem ra có vẻ không ổn bởi các doanh nghiệp Việt Nam lại kêu không đủ kinh phí, chưa kể vì thiếu quan hệ và hiểu biết các thông lệ quốc tế nên đôi khi bị các luật sư nước ngoài đưa ra giá cao mà doanh nghiệp phải ngậm ngùi bỏ chi phí ra trả bởi nếu không cũng không biết xử lý như thế nào.

Để giải bài toán giá, một số chủ doanh nghiệp cho rằng trước khi thuê tư vấn nước ngoài nên tham khảo qua các nhà tư vấn Việt Nam rồi cùng tìm hiểu, lựa chọn đối tác và đàm phán về kinh phí và quyền lợi các bên khi thắng hoặc khi thua, tuy nhiên điều đó chỉ phù hợp trong trường hợp thuê luật sư khi đã có tranh chấp. Còn trong hoạt động kinh doanh, các doanh nghiệp nên “*phòng bệnh hơn chữa bệnh*”, nên có kế hoạch tài chính cho hoạt động tư vấn pháp luật và nếu có thể nên cơ cấu luật sư hoặc bố trí cán bộ pháp chế trong bộ máy của doanh nghiệp.

Với mục đích nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp đảm bảo hoạt động kinh doanh đúng pháp luật, phòng tránh rủi ro pháp lý trong kinh doanh của các doanh nghiệp, ngày

04/7/2011 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế thay thế Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 Chính phủ. Theo **Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP**, Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế ở doanh nghiệp nhà nước được quy định cụ thể như sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tư vấn, giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung điều lệ của doanh nghiệp; xây dựng và ban hành nội quy, quy chế của doanh nghiệp; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các loại mẫu hợp đồng; có ý kiến về mặt pháp lý và thẩm định dự thảo hợp đồng do các bộ phận khác của doanh nghiệp soạn thảo trước khi trình Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp; tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng.

3. Chủ trì, phối hợp các bộ phận liên quan giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến; tổng kết, đánh giá pháp luật liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức đoàn thể của doanh nghiệp phổ biến, giáo dục pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp cho người lao động.

5. Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp; tổng kết, đánh giá thực trạng hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của người lao động trong doanh nghiệp.

6. Tư vấn hoặc tham mưu việc thuê tư vấn pháp luật đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đánh giá rủi ro môi trường đầu tư, kinh doanh đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp ra nước ngoài; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định về tổ chức, quản lý của doanh nghiệp.

7. Chủ trì hoặc phối hợp với các bộ phận liên quan giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp tham gia giải quyết tranh chấp để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và của người lao động; tham gia tố tụng hoặc tham mưu thuê luật sư tham gia tố tụng với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp giao.

Nghị định số 55/2011/NĐ-CP chỉ mới quy định vấn đề pháp chế của doanh nghiệp nhà nước mang tính hướng dẫn chung, chưa mang tính bắt buộc đối với từng doanh nghiệp, vì vậy cũng không tránh khỏi việc bố trí cán bộ pháp chế ở các doanh nghiệp, các Sở ngành nhiều khi chỉ có tính hình thức và các bộ pháp chế tại các cơ quan này còn thực hiện kiêm nhiệm nhiều vị trí công việc, chưa có tính chuyên môn cao.

Để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp tránh những rủi ro pháp lý trong kinh doanh, Ngày 25/8/2008 Chính phủ đã ban hành nghị định số 66/2008/NĐ – CP về về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Thủ tướng chính phủ đã ban hành một chương trình tổng thể về hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 – 2020¹ về hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp. Nghị định 66 và Quyết định số 585 đã quy định các hình thức nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trách nhiệm của các cơ quan, các tổ chức nhà nước, tổ chức đại

¹ Quyết định 585/QĐ-TTg ngày 05/5/2010, Quyết định 2139/QĐ – TTg ngày 28/11/2014.

diện doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hiện nay, đã có Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, riêng trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Chính phủ đã ban hành Nghị định 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Thủ Tướng Chính phủ đã ban hành chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025.²

Tuy nhiên trong xu thế cạnh tranh, hoạt động của các doanh nghiệp hoàn toàn chịu sự điều chỉnh của quy luật của thị trường. Vì vậy việc phòng tránh các rủi ro pháp lý là trách nhiệm chính vẫn thuộc về phần doanh nghiệp và chủ sở hữu. Nhà nước chỉ tạo hành lang pháp lý mang tính minh bạch, công khai. Ngạn ngữ có câu **“không ai giúp mình, trước khi mình tự giúp”**. Trước khi muốn hướng doanh nghiệp của mình ra biển lớn để tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư, các nhà quản lý, chủ sở hữu doanh nghiệp cũng nên nhận thức và xác định rõ vị trí vai trò của Bộ phận pháp chế hoặc cán bộ pháp chế trong doanh nghiệp. Để thúc đẩy công tác pháp chế trong doanh nghiệp nói chung và trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng. Thiets nghĩ các Cơ quan thực hiện chức năng QLNN về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các chủ sở hữu doanh nghiệp cần quan tâm đến một số vấn đề sau.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của chủ sở hữu người quản lý doanh nghiệp về vị trí, vai trò của Phòng/Ban/Bộ phận/Cán bộ pháp chế trong doanh nghiệp với vai trò là đầu mối tham mưu trong công tác pháp luật, thực thi pháp luật của DN, từ đó ưu tiên bố trí nguồn lực, con người để đảm bảo phòng ngừa các rủi ro pháp lý trong DN;

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chức năng, nhiệm vụ của pháp chế doanh nghiệp, để các DN hiểu rõ đó là một vị trí công việc không thể thiếu trong quá trình quản trị DN, từ đó hình thành thói quen bố trí cán bộ cứng về pháp chế trong bộ máy DN;

- Xây dựng các chuyên đề đào tạo cơ bản về pháp chế doanh nghiệp trong các cơ sở đào tạo luật, hình thành khung chương trình đào tạo để định hướng cho các sinh viên luật mới ra trường hiểu về nghề pháp chế doanh nghiệp.

- Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cần nhân rộng các mô hình hay về pháp chế trong doanh nghiệp, tổ chức thiết lập mạng lưới tư vấn viên gồm đại diện CQNN, tổ chức đại diện doanh nghiệp, tổ chức luật sư và cán bộ pháp chế DN. Qua đó, tạo kênh liên kết giải quyết các vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để phát triển đội ngũ cán bộ pháp chế doanh nghiệp cả về chất lượng và số lượng.

- Cần đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Tổ chức đại diện của những người làm công tác pháp chế doanh nghiệp, cụ thể là Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp cần tăng cường hơn nữa vai trò là cầu nối thông tin nguyện vọng của những người làm pháp chế doanh nghiệp với Bộ Tư pháp và các cơ quan Nhà nước, tăng cường hỗ trợ và thu hút hội viên bằng nhiều hình thức, liên kết những người làm pháp chế doanh nghiệp nhằm chia sẻ kinh nghiệm thực thi pháp luật trong kinh doanh, phòng tránh những rủi ro pháp lý.

² Quyết định số 81/QĐ – TTg ngày 19/01/2021 về hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025.

ĐỂ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC PHÁP LUẬT DOANH NGHIỆP ĐẠT HIỆU QUẢ THIẾT THỰC*

* NCS. Nguyễn Thị Thanh Bình

Học viện Hành chính quốc gia

Tóm tắt:

Hiện nay, đào tạo, bồi dưỡng (ĐT, BD) là một hoạt động quan trọng góp phần đảm bảo sự tồn tại và phát triển của mỗi tổ chức. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trong DN sẽ giúp cho doanh nghiệp (DN) có được nguồn nhân lực thích ứng với những thay đổi của môi trường và đáp ứng được những yêu cầu của việc thực hiện những mục tiêu chiến lược của DN. Dưới góc độ phạm vi của chuyên đề, bài viết phân tích thực trạng công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật của DN hiện nay, với những đặc điểm cơ bản là: xây dựng được văn hóa học tập, công nghệ học tập, lực lượng giảng viên, kinh phí tổ chức. Từ đó, bài viết đưa ra một số những đề xuất khắc phục những hạn chế, nâng cao hiệu quả của công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật theo các chương trình hỗ trợ của Nhà nước.

Đặt vấn đề

Hòa mình vào sự phát triển của nền kinh tế thị trường, DN ngày nay muốn nhân viên của mình làm tốt công việc, hạ chế sa thải, nâng cao năng lực cạnh tranh. Muốn vậy, DN phải đặt vai trò nhiệm vụ quan trọng đối với đội ngũ cán bộ công nhân viên. Doanh nghiệp muốn tồn tại, phát triển và cạnh tranh với các DN khác, đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ công nhân viên năng động, sáng tạo, tay nghề vững vàng. Để làm được điều đó, vấn đề sử dụng, quản lý, đào tạo... nguồn nhân lực phải luôn được DN đặt vào mục tiêu chính cho sự phát triển vững mạnh của DN. Chính vì thế, công tác bồi dưỡng luôn được coi là một trong những vấn đề trọng điểm cần thúc đẩy phát triển của các DN hiện nay.

Tuy nhiên, vấn đề bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DN phải được xác định một cách thực chất mới đem lại hiệu quả thiết thực cho DN, đồng thời mới đem lại hiệu quả cho những chương trình hỗ trợ của Nhà nước.

Hiện nay, Luật hỗ trợ DN nhỏ và vừa năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định, hoạt động hỗ trợ đào tạo cho DN nhỏ và vừa là một hoạt động cơ bản, thường xuyên liên tục, được các cấp các ngành quan tâm dành những nguồn lực thích đáng để thực hiện, thực hiện nhiệm vụ này cũng là thực hiện giải pháp trụ cột trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết của Đại hội Đảng nhiệm kỳ trước đây và nhiệm kỳ thứ XIII đó là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng kết cấu, cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội.

Vài năm trở lại đây, sự phát triển vượt bậc của công nghệ đã và đang tác động mạnh mẽ đến công tác bồi dưỡng đào tạo trong DN, tạo ra những thay đổi trong cách thức thức, mô hình đào tạo nhân lực. Đây chính là những thách thức mà đào tạo, bồi dưỡng truyền thống sẽ phải đối mặt để thích ứng với thị trường lao động rất “mới” và “khác” trong tương lai gần. Cũng là thách thức để các chương trình về hỗ trợ đào tạo

nguồn nhân lực của Cơ quan Nhà nước cần phải kịp thời nắm bắt và điều chỉnh, mang lại những lợi ích thiết thực cho Nhà nước.

Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, những nội dung quan trọng DN cần chú ý.

Thực tế cho thấy, DN muốn sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả và ổn định thì cần phải có hiểu biết pháp luật và nền tảng pháp lý cơ bản vững chắc. Qua các hoạt động khảo sát cho thấy, các chủ sở hữu, người quản lý DN khi khởi nghiệp đa phần từ nghề đi lên, chưa có những kiến thức cơ bản về pháp lý quản trị DN, vì vậy việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho DN không chỉ dành riêng cho cán bộ pháp chế mà còn cần cho tất cả các đối tượng tùy từng vị trí và tính chất công việc khác nhau. Và là một nội dung rất quan trọng trong hoạt động hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DN nhỏ và vừa.

Về đối tượng. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật dành cho các đối tượng từ chủ sở hữu, người quản lý, cán bộ pháp chế, cán bộ kế toán, thậm chí cả người lao động liên quan cũng cần phải được đào tạo bồi dưỡng, bởi chính những đối tượng này họ phải hiểu những kiến thức, nguyên tắc pháp luật cơ bản thì mới có thể vận hành hiệu quả hoạt động trên từng vị trí công việc. Đây cũng là nội dung quan trọng để chúng ta xác định phương pháp tiếp cận để triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng. Thực tế, vừa qua có hiện tượng lựa chọn không đúng các đối tượng đi bồi dưỡng, dẫn đến khi học viên tham gia các lớp đào tạo vẫn còn rất nhiều hiện tượng người học với tâm lý bị đi học, bắt đi học, đi học để giải trí (thoát khỏi công việc nặng nề hàng ngày), nên không chú tâm vào các nội dung đào tạo của giảng viên trên lớp, hoặc đơn giản là nội dung họ được cử đi học không phải là vấn đề mà họ quan tâm hoặc mong muốn được đào tạo.

Về nội dung bồi dưỡng. Tại DN, do vị trí và tính chất công việc khác nhau, do đó cũng cần các nội dung bồi dưỡng khác nhau, đòi hỏi chủ

thể thực hiện đào tạo phải xây dựng các chuyên đề phù hợp với thực tiễn pháp luật nhưng cũng phù hợp với từng loại đối tượng bồi dưỡng.

Về cách thức đào tạo, bồi dưỡng, trước đây, khi nhắc đến “đào tạo bồi dưỡng”, đa phần được hiểu là cách thức đào tạo truyền thống, với việc gọi tập trung lớp học tại một địa điểm nhất định. Tuy nhiên, ngày nay khi các nền tảng CNTT đã được ứng dụng mạnh mẽ và rộng rãi, đòi hỏi việc tổ chức cũng phải thích ứng với điều kiện tình hình mới, nhằm giảm thiểu các phiền hà về đi lại, in ấn tài liệu cho học viên nhưng đồng thời cũng đảm bảo kiểm soát được thái độ của học viên.

Đổi mới phương thức đào tạo bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

Như đã trình bày, sự cần thiết của việc tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho DN. Xét dưới góc độ của quy luật kinh tế thị trường, DN muốn nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, thì chủ DN phải không ngừng tự nâng cao trình độ cũng như bồi dưỡng tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên. Tuy nhiên, xét dưới góc độ hỗ trợ của Nhà nước đối với DN, và đó cũng là thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam. Để các chương trình hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng cho DN nói chung và chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho DN nói riêng đạt hiệu quả, tác giả xin đề nghị một số nội dung giải pháp như sau.

- *Yếu tố thứ nhất* ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động bồi dưỡng đó là vai trò của lãnh đạo DN. Đó đó, cần nắm bắt nhu cầu của lãnh đạo DN khi thức hiện hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật. Cơ quan triển khai cần tiến hành thăm dò nhu cầu đào tạo của lãnh đạo DN thông qua các kênh khảo sát qua mạng, qua hiệp hội, qua phát phiếu hoặc nhiều hình thức khác, để xác định lãnh đạo DN vừa là đối tượng được bồi dưỡng nhưng cũng là người hỗ trợ/đồng hành/trao đổi/phản hồi các vấn đề cán bộ gặp phải trong quá

trình triển khai công việc. Từ đó, lãnh đạo nắm được khả năng của cán bộ và có kế hoạch huấn luyện/kèm cặp để nâng cao năng lực cho cán bộ mình phụ trách. Tuy nhiên, do khối lượng công việc lớn nên lãnh đạo đôi khi cũng có thể chưa thực hiện tốt vai trò đào tạo của mình. Như vậy, nhiệm vụ của các phòng nhân sự của công ty là phải hỗ trợ các phương pháp, hình thức đào tạo mới để giúp, cũng như thiết lập những KPI (Key Performance Indicator) về đào tạo cho mỗi cấp lãnh đạo, từ đó xây dựng các cơ chế đề xuất nhân sự đi đào tạo cho phù hợp.

Yếu tố thứ hai ảnh hưởng tới hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng đó là vai trò của giảng viên. Qua thực tế cho thấy, hiệu quả của các lớp học truyền thống không cao (chỉ chiếm 50%) và đang có xu hướng ngày càng giảm xuống. Vai trò của các lớp học truyền thống chỉ dừng lại ở mức tạo cảm hứng, bổ sung thêm những tri thức và cách thức để rèn luyện các kỹ năng mới, còn để biến những tri thức và kỹ năng đó thành năng lực thì người học phải áp dụng và thực hành trong công việc của mình. Đó đó, các giảng viên có kiến thức thực tế đóng vai trò quan trọng, hiện nay khi các giảng viên có kiến thức thực tế, đã qua kinh nghiệm tư vấn, được mời đi giảng các lớp bồi dưỡng cho DN thì luôn thu hút được sự chú ý của học viên trong suốt quá trình học và nhận được sự tương tác rất cao. Tuy nhiên, kinh phí để

mời các giảng viên có kinh nghiệm lại hạn hẹp nên khó thu hút của đội ngũ này tham gia.

Yếu tố thứ ba, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động bồi dưỡng đó là ứng dụng vào trong công tác bồi dưỡng và quản lý các khóa bồi dưỡng.

Trước đây và cả hiện nay, nhiều DN hiện nay vẫn quen với cách học ở các khóa học in-house (tổ chức lớp tập trung) để phục vụ nhu cầu đào tạo của cán bộ nhân viên, Tuy nhiên khi dịch Covid -19 bùng phát khi các lớp học tập trung phải dừng tổ chức. Các hình thức học trực tuyến khác như học qua livestream trên nền tảng Workplace, học qua hình thức Zoom... đã được ứng dụng nhiều và qua thực tiễn trong năm 2021 và 2022 đã cho thấy những hiệu quả tích cực, như giảm chi phí thời gian cho DN, tác động lan tỏa được nhiều đối tượng hơn, bên cạnh đó cũng nhận được sự phản ánh đó là sự tương tác không cao, kỹ thuật được truyền không đồng đều, gây ức chế cho người học trực tuyến, thực tiễn đó cũng cho thấy, vẫn còn những hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác bồi dưỡng và quản lý đào tạo khiến cho việc đánh giá, tổng kết chưa được tiến hành một cách đồng bộ, kịp thời. nhưng phải khẳng định đó là một xu thế không thể đảo ngược và sẽ thực sự có hiệu quả khi cơ sở vật chất hạ tầng phục vụ cho bồi dưỡng được chuẩn bị một cách đồng bộ và tổng thể.

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN*

***Ths Nguyễn Việt Đức**

Giám đốc Công ty Cổ phần Đào tạo Greenliness Việt Nam

Một số vấn đề về nội dung, phạm vi hỗ trợ cho doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến

Bước vào thời kỳ công nghệ số, việc áp dụng công nghệ vào các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp không còn xa lạ với các doanh nghiệp hiện nay. Các Cơ quan QLNN được giao chức năng thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong thời gian qua đã tận dụng triệt để những tiến bộ trong ứng dụng CNTT, các nền tảng số, các mạng xã hội để thực hiện các hoạt động, nội dung hỗ trợ doanh nghiệp. Tuy nhiên, các doanh nghiệp đã thực sự hiểu rõ phạm vi hỗ trợ trực tuyến là gì? Các cơ quan đã có những tổng kết đánh giá hiệu quả của các hình thức hỗ trợ trực tuyến ra sao? Đó đều là những vấn đề còn bỏ ngỏ. Là một đơn vị có chức năng thực hiện các dịch vụ đào tạo cho doanh nghiệp, đã tham gia nhiều các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo phương pháp truyền thống cũng như những phương pháp được ứng dụng trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0? Chúng tôi xin phân tích, đánh giá một số ưu điểm, nhược điểm của hình thức hỗ trợ doanh nghiệp trực tuyến, cụ thể thông qua hoạt động đào tạo và hội nghị trực tuyến, qua đó giúp bạn đọc cũng như các Cơ quan có chức năng tham khảo, cùng đánh giá.

Trước hết, chúng ta phải xác định phạm vi hỗ trợ doanh nghiệp theo hình thức trực tuyến, thực tế thời gian vừa qua, các Cơ quan Nhà nước cũng như các doanh nghiệp dịch vụ đào tạo, hỗ trợ doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến chủ yếu trên hai hoạt động đó là i: tổ chức các lớp bồi dưỡng theo chương trình hỗ trợ nguồn nhân lực cho DNNVV; ii: tổ chức các hội nghị, diễn

đàn, tọa đàm triển khai chính sách, pháp luật, truyền đạt thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật. Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do Bộ Tư pháp triển khai trong năm 2021, 2022 vừa qua dưới hình thức trực tuyến cũng không nằm ngoài hai hoạt động này.

Do vậy, Chúng ta phải thống nhất cách hiểu về phạm vi và cách hiểu về hỗ trợ doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến, đó là *việc thông qua việc sử dụng công cụ có kết nối internet để phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng nhân sự, tổ chức hội nghị, trong đó giảng viên và người được đào tạo, đại biểu dự hội nghị trao đổi thông tin với nhau, thông qua các thiết bị công nghệ và phương tiện điện tử.*

Ưu điểm và nhược điểm của hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp bằng hình thức trực tuyến

So với hình thức hỗ trợ truyền thống, hình thức này không bắt buộc giảng viên hay nhân viên, đại biểu tham dự hội nghị phải đến đúng địa điểm đào tạo, địa điểm diễn ra hội nghị mà mỗi cá nhân có thể học tập, tham dự tại nhà, bất kì địa điểm nào thông qua phương tiện có kết nối internet. Hình thức mới này có rất nhiều ưu điểm so với phương pháp đào tạo truyền thống. Nổi bật trong số đó là giúp tận dụng được nhịp độ học tập của mỗi cá nhân, cũng như dễ dàng lựa chọn một môi trường phù hợp riêng mình.

Ưu điểm của đào tạo/ hội nghị trực tuyến

Hình thức đào tạo trực tuyến đã và đang phát triển mạnh mẽ, đây được xem là hình thức đào tạo sẽ “nở rộ” trong tương lai trong việc đào tạo nhân sự tại các doanh nghiệp. Đào tạo



VnResource
Enterprise Business Partner

trực tuyến E-learning đã và đang đem lại những lợi ích tiêu biểu sau:

- Giúp mở rộng phạm vi và quy mô, số lượng đại biểu/học viên tham dự

Với hình thức truyền thống đã bộc lộ rõ yếu điểm đó là giới hạn về không gian, giới hạn về số lượng học viên, đại biểu tham gia học tập thì hình thức trực tuyến lại là “liều thuốc” hữu hiệu cho những khó khăn đó. Thông qua internet, mỗi chương trình đào tạo/ hội nghị sẽ không bị giới hạn về số lượng học viên được tham gia về quy mô. Hoạt động trực tuyến có thể được diễn ra bất kỳ ở đâu tiện lợi cho nhân viên nhất, mà không hề bị gò bó, cố định.

- Tiết kiệm thời gian và tiền bạc

Hình thức trực tuyến sẽ giúp doanh nghiệp, cũng như đơn vị tổ chức giảm các loại chi phí như tài liệu bản cứng, bút, vở, cơ sở vật chất, chi phí ăn uống, đi lại, chi phí giảng viên đào tạo, ... đồng thời các doanh nghiệp cũng giảm thiểu được tối thiểu được lượng thời gian hao tổn cho các công tác chuẩn bị đào tạo. Thời

gian và chi phí hai vấn đề quan trọng của bất kỳ doanh nghiệp nào hiện nay. Mọi doanh nghiệp đều đang mong muốn có thể tối thiểu hai yếu tố này để mang lại sự phát triển cao nhất cho doanh nghiệp.

- Khả năng tương tác cao

Thông qua các công cụ trực tuyến, những nhân viên, đại biểu được tham dự có thể dễ dàng tương tác với giảng viên, diễn giả, thảo luận nhiều vấn đề cùng một lúc đồng thời họ vẫn có thể kết nối, thảo luận với bạn bè giữa các nhóm đào tạo với nhau.

- Tính linh hoạt trong việc tổ chức đào tạo/ hội nghị

So với phương pháp truyền thống, việc tổ chức một khóa đào tạo hay một hội nghị dành cho doanh nghiệp đòi hỏi phải có công tác chuẩn bị, gom đủ số lượng đại biểu tham dự mới bắt đầu tổ chức chính điều này dẫn đến sự chờ đợi, chậm trễ trong việc thực hiện các mục tiêu chương trình. Với phương pháp trực tuyến các đơn vị tổ chức có thể linh hoạt trong việc đặt các

điểm cầu tại các địa phương địa bàn đã bố trí đủ người, đủ trang thiết bị để thực hiện.

Sự hiệu quả, Theo đánh giá, khảo sát về hình thức trực tuyến của hoạt động đào tạo và hội nghị, kết quả cho thấy có đến 70% người được hỏi thích áp dụng hình thức đào tạo trực tuyến. Tuy nhiên, số đại biểu tham dự các hội nghị tọa đàm lại đánh giá không cao đối với hình thức này, trên 40% người được hỏi thích áp dụng phương pháp này, sở dĩ có nhiều người không thích áp dụng hình thức trong các hội nghị tọa đàm vì cho rằng họ được tương tác không cao, giảm đi tính hứng thú, tranh luận, bình đẳng, bản chất của hoạt động hội thảo, tọa đàm.

Nhược điểm của hình thức trực tuyến



Nhược điểm đào tạo trực tuyến

Song song với những ưu điểm, thì hình thức trực tuyến cũng tồn tại một số nhược điểm sau:

- Hạn chế phản hồi từ người học

Trong môi trường đào tạo truyền thống, các giảng viên và người được đào tạo có thể phản hồi ngay lập tức các vấn đề, những phản hồi trực tuyến này có tác động rất lớn đến chất lượng đào tạo, khả năng vận dụng của người học. Còn đối với đào tạo trực tuyến, đôi khi vấn đề giữa người dạy và học không thực sự được giải quyết ngay lập tức do các giới hạn về việc truyền tải thông tin qua không gian mạng.

- Yêu cầu kỹ năng quản lý thời gian và động lực học tập cao

Việc tổ chức theo hình thức trực tuyến giúp người học linh động theo tiến độ, cũng như thời gian, không gian của mỗi cá nhân. Chính sự thoải mái này, cần đòi hỏi tinh thần tự học cao, và việc kiểm soát thời gian học tập, bởi việc đào tạo trực tuyến người học sẽ dễ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài.

- Đào tạo trực tuyến giới hạn trong một số lĩnh vực nhất định

Đào tạo trực tuyến mang lại nhiều giá trị hữu ích cho doanh nghiệp, đơn vị tổ chức, tuy nhiên không phải chuyên đề pháp luật nào cũng có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến được. Ví dụ một số chuyên đề đòi hỏi sự tương tác cao như pháp luật về thuế, pháp luật về lao động, về hợp đồng, nếu giảng viên hoặc diễn giả dành thời gian để tương tác với đại biểu, sẽ làm ảnh hưởng đến khung kịch bản chương trình chung.

Kiến nghị

Bước vào thời kỳ công nghệ số 4.0 và hội nhập kinh tế quốc tế, các quy định pháp luật luôn được bổ sung và hoàn thiện, việc tổ chức thi hành pháp luật cũng ngày một nghiêm túc. Đòi hỏi doanh nghiệp, ngày càng bố trí cho đội ngũ nhân viên, cán bộ pháp chế cũng phải liên tục học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng chuyên môn. Chính vì vậy các doanh nghiệp cũng như những cơ quan tổ chức làm công tác hỗ trợ doanh nghiệp luôn phải tìm tòi, áp dụng phương pháp hỗ trợ truyền thống hay phương pháp trực tuyến 4.0 tùy thuộc vào mong muốn phát triển, Tuy nhiên, việc ứng dụng các nền tảng trực tuyến vào trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp được xem là xu thế không thể đảo ngược và mang lại nhiều giá trị bền vững và lâu dài cho mỗi doanh nghiệp. Với chiến lược chuyển đổi số Quốc gia đang được Chính phủ đẩy mạnh hi vọng rằng hình thức hình thức hỗ trợ doanh nghiệp trên các nền tảng trực tuyến nên được đặt lên cân nhắc hàng đầu trong việc lựa chọn.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP TRONG CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA*

*Luật sư Lê Anh Văn

*Giám đốc Trung tâm hỗ trợ pháp luật và phát triển nguồn nhân lực - Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa
Việt Nam*

Tổng số Hội, Hiệp hội tính đến tháng 12 năm 2021 là 93.425 Hội, gồm 571 Hội hoạt động trên phạm vi cả nước, 92.854 Hội hoạt động địa phương, trong đó có 28 Hội có tính chất đặc thù. Trong số này, có khoảng 35% Hội có tính chất đại diện doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, trong đó có 2 Hội có tính chất đặc thù là VCCI và Liên minh hợp tác xã Việt Nam¹. Trong phạm vi bài viết, cho phép chỉ nêu những vấn đề về phát huy vai trò của các tổ chức đại diện doanh nghiệp ở khía cạnh là tổ chức đại diện về kinh tế, bao gồm các hiệp hội đa ngành và hiệp hội ngành hàng có tính chất đại diện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị kinh tế thực hiện các mục tiêu đại diện cho hội viên trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp và hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh vì mục tiêu kinh tế, và được tác giả gọi tắt là Hiệp hội.

Hoạt động của các Hội/ Hiệp hội trong thời gian qua đã tập trung hướng đến thực hiện giữ vai trò cầu nối giữa Nhà nước với doanh nghiệp hội viên, tham gia tư vấn, xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tôn vinh xét bình chọn các thương hiệu tiêu biểu, tư vấn áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa theo tiêu chuẩn ISO hoặc OSSA. Các Hiệp hội luôn đảm bảo sự tuân thủ pháp luật, thể hiện rõ nét vai trò là cầu nối giữa hội viên với các Cơ quan, Đảng, Nhà Nước và MTTQVN phản ánh các nhu cầu nguyện vọng của hội viên, đồng thời kiến nghị với cơ quan Nhà nước những nội dung liên quan đến hoạt động của hội, thực hiện tư vấn phản biện chính sách, góp ý xây dựng các quy định pháp luật, cải cách TTHC. Đặc biệt, trước tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát, diễn biến khó lường, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hưởng ứng lời kêu gọi của TW Đảng, Chính phủ, UBTWMTTQ Việt Nam, các Hiệp hội đã

tích cực vận động các hội viên tập trung thực hiện các quy định phòng chống dịch, chủ động linh hoạt, đóng góp tích cực vào Quỹ vắc xin phòng chống dịch Covid 19. Hiện nay, khi dịch bệnh được kiểm soát, các Hiệp hội đang tích cực vận động các hội viên tập trung nghiên cứu, tìm các giải pháp, để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hội nhập kinh tế, phục hồi sản xuất kinh doanh, tăng trưởng bền vững.

Trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trước đây, và trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay, nhiều Hiệp hội doanh nghiệp luôn là một trong những thành viên tích cực trong việc góp ý xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chủ động đề xuất nhu cầu, phản ánh nội dung những vướng mắc pháp lý phổ biến của các DN; tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hội viên trên cả nước trong khuôn khổ của chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp như xây dựng Bản tin hỗ trợ pháp lý; biên soạn các cuốn cẩm nang pháp luật kinh doanh; tổ chức Tọa đàm/hội nghị đối thoại giải

¹ Báo cáo của Bộ Nội vụ tại Hội nghị Tổng kết Công tác Hội tháng 10/2022

đáp ứng các pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp; tư vấn, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp thông qua hệ thống mạng lưới tư vấn viên.

Nâng cao vai trò của các tổ chức đại diện doanh nghiệp (Hiệp hội) trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong gian đoạn tới.

Thế giới đang bước vào kỷ nguyên mới dựa trên nền tảng công nghệ số (CMCN lần thế 4) trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.0 đến các chủ thể thuộc các loại hình kinh tế (DN, HTX, Hộ kinh tế,...) là vô cùng lớn. Vì vậy các chủ thể kinh doanh¹ trong đó có các doanh nghiệp nhỏ và vừa cần chuẩn bị nhân lực có khả năng hấp thụ thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước tự động hoá các công đoạn sản xuất, kinh doanh, tăng cường các biện pháp phòng ngừa rủi ro pháp lý, tổ chức tốt việc thi hành pháp luật.

Nhận thức được những tác động của cuộc CMCN lần thứ 4 đến Việt Nam, nếu chúng ta không biết không tận dụng, thì sẽ tiếp tục bị lỡ cơ hội để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội phấn đấu đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại trong tương lai gần. Vì vậy, Chính Phủ đã sớm có các chương trình cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển và khuyến khích mọi người đầu tư khởi nghiệp, phát triển kinh doanh. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) được Quốc Hội thông qua vào 12/6/2017, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018, đây được xem là một văn bản pháp lý cần thiết dành riêng cho cộng đồng DNNVV tại Việt Nam, trong đó giao Chính Phủ xây dựng một

¹ Các mô hình hoạt động kinh doanh dành cho các chủ thể tham gia là: thành lập DN, HTX, Hộ kinh doanh, các tổ chức pháp nhân khác...

Nghị định riêng về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngày 24/6/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo một hành lang pháp lý quan trọng cho các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Đối với các Hiệp hội doanh nghiệp, với vai trò là các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp, thì việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên luôn là tôn chỉ và mục đích của Hiệp hội, điều này luôn được ghi nhận trong các điều lệ của các Hiệp hội, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp lại có một vị trí vô cùng quan trọng, vì, thực tế pháp luật bao trùm lên tất cả các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, có thể nói là theo sát vòng đời của doanh nghiệp (*từ khi khởi nghiệp đến quá trình sản xuất kinh doanh, cho đến giải thể phá sản, hoặc tổ chức lại*). Vì vậy để thu hút các doanh nghiệp hội viên, các Hiệp hội doanh nghiệp cần nâng cao vai trò hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên một số bình diện sau:

Thứ nhất: Tuyên truyền mạnh mẽ chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Gần đây, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, cơ chế chính sách để khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Nhiều chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp² đã được Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành tạo hành lang pháp lý về cơ chế chính sách cho các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp. Vì vậy các Hiệp hội doanh nghiệp cần tuyên truyền phổ biến cho cộng đồng doanh nghiệp thấy được những mục tiêu của Nhà nước cần ưu tiên trọng tâm, phát triển, cho cộng đồng doanh nghiệp thấy được các ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước cho dành cho doanh nghiệp, thường xuyên khuyến cáo cho doanh nghiệp các tình huống rủi ro pháp lý có thể gặp phải trong quá trình hoạt động.

Thứ hai: Các Hiệp hội doanh nghiệp cần bám sát vào các nội dung hoạt động thuộc phạm vi chức năng của Hiệp hội để thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; Hiện nay, trong phạm

² Có khoảng 28 chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đã và đang được triển khai.

vi theo chức năng của Hội doanh nghiệp được quy định tại Nghị định 45/2010/NĐ – CP quy định về quản lý và tổ chức hoạt động hội, Hiệp hội, Nghị định 80/2021/NĐ – CP về hướng dẫn một số điều của Luật HTDNNVV, Nghị định 55/2019/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thì Hiệp hội có chức năng chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan nhà nước để triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp như bảo vệ quyền lợi hội viên, hỗ trợ pháp lý, xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại... Những hoạt động này, các doanh nghiệp nhỏ và vừa rất cần và là nhu cầu chính đáng của doanh nghiệp. Vì vậy các Hiệp hội cần bám sát chức năng này Xây dựng các Đề án và kế hoạch triển khai, bố trí nhân sự, nguồn lực để hướng hoạt động của mình về các doanh nghiệp, trong đó có nội dung hỗ trợ pháp lý.

Thứ ba: Tạo lập và kết nối các nguồn lực để hỗ trợ pháp lý cho những đối tượng doanh nghiệp: Trong điều kiện bối cảnh nguồn lực Nhà nước còn hạn hẹp, các chương trình hỗ trợ của nhà nước còn tản mạn chưa tập trung. Trong hoàn cảnh đó, Nhà nước đã ban hành một số các cơ chế huy động nguồn lực tư nhân, nguồn lực của các Hiệp hội để hình thành nên các Quỹ³, các Trung tâm chuyên trách theo Nghị định 77/2008/NĐ – CP về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Tư vấn pháp luật để thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Các Hiệp hội cần mạnh dạn đầu tư vào các mô hình này, huy động kênh kết nối giữa doanh nghiệp với các tổ chức hành nghề luật sư, các Đoàn luật sư, Hội luật gia để cùng tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thứ tư: Các Hiệp hội doanh nghiệp phải tích cực tham gia hơn nữa vào thực hiện chức năng góp ý với Chính Phủ tìm ra các giải pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập thị trường, giảm các chi phí đầu tư kinh doanh, từ đó giúp doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm dịch vụ, nâng cao sức cạnh

tranh của sản phẩm hàng hóa. Bên cạnh đó các Hiệp hội phải không ngừng tập hợp ý kiến góp ý, phản ánh, phản biện cơ chế chính sách với Chính phủ và các Bộ ngành liên quan để các chính sách do Chính phủ ban hành sát với thực tế, trong giai đoạn cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra sâu rộng, Hiệp hội nên tạo kênh thu thập phản ánh những kiến nghị về cơ chế chính sách, những vướng mắc pháp lý của hội viên trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, kết nối internet vạn vật để khơi dậy động lực từ phía doanh nghiệp.

Thứ năm: Trong giai đoạn toàn cầu hóa, các hiệp hội có vai trò xây dựng các Bộ quy chế, quy tắc riêng dành cho doanh nghiệp trong ứng xử kinh doanh, giúp các doanh nghiệp trong việc nâng cao văn hóa trong kinh doanh, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn theo TCVN và TCQT, hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn vệ sinh lao động, tích cực tuyển chọn các Hội viên, thành viên ưu tú trong các tổ chức Hiệp hội để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan Nhà nước;

Có thể nói các chủ thể doanh nghiệp là những đối tượng đa dạng đang mong muốn tham gia vào hoạt động kinh doanh dưới danh các loại hình được pháp luật quy định. Các đối tượng này đang rất cần hỗ trợ pháp lý của Nhà nước và các Hiệp hội doanh nghiệp từ nhiều góc độ như: (i) hỗ trợ về giải quyết kiến nghị vướng mắc pháp lý; (ii) về nâng cao năng lực pháp luật cho các bộ pháp chế; (iii) về hỗ trợ giải quyết tranh chấp; (iv) hỗ trợ đàm phán ký kết hợp đồng; (v) tham gia mạng lưới tư vấn pháp luật để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong kinh doanh... Chính vì vậy các Hiệp hội doanh nghiệp trên cơ sở vai trò, chức năng của mình cần tìm ra những giải pháp cụ thể, hữu hiệu để thực hiện chức năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, coi đó cũng là một cách thức thu hút hội viên cho Hiệp hội một cách bền vững, đó cũng là sứ mệnh cao cả của các Hiệp hội doanh nghiệp.

³ Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ khởi nghiệp sáng tạo, các khu làm việc chung, các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị..

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI, GIẢI QUYẾT VƯỚNG MẮC VỀ PHÁP LÝ NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA *

*** LS. Trần Văn An**

Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

Vài nét về hoạt động tổ chức đối thoại giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thời gian qua.

Hình thức Đối thoại, Hội thảo, Diễn đàn pháp luật về kinh doanh xuất phát từ nhu cầu thiết yếu của doanh nghiệp. Thông qua các hình thức hoạt động này, cán bộ, chính quyền hiểu rõ hơn tâm tư, nguyện vọng, những vướng mắc của doanh nghiệp, nhận thấy thực trạng năng lực phục vụ của cán bộ công chức thừa hành công vụ tại địa phương. Ngược lại, doanh nghiệp có điều kiện tự thể hiện và khẳng định mình. Tính chất bình đẳng của các thành viên tham dự Đối thoại, tọa đàm, Diễn đàn đều có cái đích cần đạt tới là những chân lý cụ thể, tìm câu trả lời hợp lý hoặc giải pháp tối ưu cho một vấn đề. Sự thống nhất của đề tài, chủ đề ở cả 3 hình thức trên đều phải tập trung vào một hoặc một số vấn đề cụ thể. Nói cách khác, đó là sự thống nhất về mục đích cần đạt tới để giải quyết một vấn đề cụ thể nào đó, đưa ra một giải pháp hoặc nhóm các giải pháp hiện thực nào đó để xử lý vấn đề đã đặt ra.

Trước đây, Thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, và hiện nay thực Nghị định 55/2019/NĐ- CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Ngành Tư pháp và các cơ quan tại địa phương đã tham mưu cho UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hàng năm tổ chức các cuộc đối thoại giữa đại diện Chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp tại địa phương. Việc đầu mỗi tổ chức các cuộc đối thoại có thể là Sở Tư pháp hoặc các Sở ngành chuyên môn có chức năng quản lý NN về doanh nghiệp.

Mục đích của hoạt động đối thoại hàng năm này, trước hết nhằm nắm tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, thực hiện tốt chủ trương, chính sách phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, nhưng đồng thời cũng góp phần giải quyết kịp thời những băn khoăn, vướng mắc, bức xúc, những vấn đề phức tạp về pháp lý mà doanh nghiệp kiến nghị nhiều lần chưa được các Sở ngành giải quyết, hướng tới cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn. Ngoài hình thức đối thoại được tổ chức định kỳ nêu trên, các Sở ngành cũng thiết lập các kênh đối thoại khác như tiếp nhận kiến nghị được phản ánh của doanh nghiệp qua cổng thông tin điện tử, tổ chức các đối thoại theo chủ đề chuyên môn về đất đai, giải phóng mặt bằng, môi trường hoặc giải quyết chính sách lao động, an sinh xã hội. Đối tượng tham gia các hội nghị đối thoại này được phân định rõ nét giữa chủ thể một bên là đại diện chính quyền gồm lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở ngành; một bên là đại diện doanh nghiệp những người trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh, mức độ quy mô cũng rất lớn, cần có sự chuẩn bị kỹ về cách thức tổ chức. Thời gian gần đây, một số tỉnh đã xác lập mô hình “café doanh nhân” làm nơi gặp gỡ giữa đại diện chính quyền và doanh nghiệp tổ chức hàng tuần nhằm nắm bắt tâm tư và nguyện vọng của doanh nghiệp một cách chính xác, thực chất hơn.

Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp, các cơ quan tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện một số hoạt

động hỗ trợ pháp lý cho DN¹ đã tiến hành hoạt động tổ chức đối thoại chuyên sâu về một chủ đề pháp luật nhằm mục đích trao đổi giải quyết vướng mắc về một vấn đề/tình huống pháp lý cụ thể của doanh nghiệp, từ đó nâng cao nhận thức pháp luật cho doanh nghiệp, đồng thời cũng tháo gỡ khó khăn về pháp lý cho doanh nghiệp. Đối tượng tham gia các hội nghị đối thoại này là các chuyên gia, các cán bộ cơ quan quản lý, các tổ chức hành nghề luật sư và các doanh nghiệp, cán bộ pháp chế doanh nghiệp. Hình thức tổ chức đã có những thay đổi từ hình thức truyền thống là tập trung trực tiếp, sang hình thức trực tuyến kết hợp trực tiếp.

Kết quả đạt được. Qua thực tế nhận thấy, các cuộc tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp dù tổ chức theo hình thức, cấp độ khác nhau nhưng đều thu nhận được kết quả rất đáng tích cực, tập hợp được nhiều ý kiến, nguyện vọng của DN; các cấp chính quyền đã từng bước thay đổi nhận thức, phương thức lãnh đạo, điều hành, quản lý; ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được nâng lên, các sở ngành, hệ thống chính trị vào cuộc giải quyết các vấn đề, vụ việc nhanh hơn, các chính sách ban hành phù hợp với thực tiễn và đi vào cuộc sống thực chất hơn. Hiệu quả các cuộc tiếp xúc, đối thoại ngày càng chất lượng và đi vào nền nếp; tinh thần dân chủ, cởi mở, đối thoại nhiều bên, nhiều cấp cùng tham gia; thành phần tham dự ngày càng mở rộng. Các kiến nghị, đề xuất hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền cơ bản được tiếp thu và giao cho các Sở ngành có chức năng liên quan xử lý. Riêng việc tổ chức các hoạt động đối thoại chuyên sâu về pháp lý cũng được các doanh nghiệp tích cực hưởng ứng, nhất là các chủ đề pháp luật về chính sách thuế, chính sách lao động, an sinh xã hội, cải thiện điều kiện đầu tư kinh doanh... luôn là những chủ đề nhận được nhiều câu hỏi của doanh nghiệp, thu hút được nhiều lượt doanh nghiệp tại các địa

phương tham gia.

Bên cạnh đó, hoạt động tổ chức đối thoại vẫn còn có những hạn chế, đòi hỏi phải có giải pháp khắc phục đó là i; một số hội nghị đối thoại chưa được chuẩn bị kỹ về nội dung, dẫn đến tổ chức hình thức, chung chung, không đem lại kết quả thiết thực; ii; nhiều vấn đề doanh nghiệp nêu ra, được lãnh đạo tỉnh chủ trì hội nghị kết luận, nhưng khi doanh nghiệp đi giải quyết, lại không được đúng như tinh thần kết luận, doanh nghiệp vẫn gặp nhiều trở ngại vướng mắc trong giải quyết vụ việc; iii; nhiều hội nghị đối thoại chuyên sâu nhưng doanh nghiệp không đặt câu hỏi, ít tương tác, do đó, thời gian chủ yếu dành cho các diễn giả trao đổi; iv; nhiều doanh nghiệp cho rằng hình thức đối thoại trực tuyến đem lại hiệu quả không cao, vì doanh nghiệp không đủ thời gian để trao đổi căn kẽ các vấn đề vướng mắc; v; việc chuẩn bị chuyên gia đối thoại một số hội nghị còn chưa kỹ, nên chuyên gia khi đối thoại không đủ căn cứ để phân tích, giải trình nội dung đối thoại; phương pháp, kỹ năng đối thoại còn hạn chế.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức hội nghị đối thoại, giải quyết vướng mắc về pháp lý nghiệp nhỏ và vừa

Để đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức đối thoại và xử lý, giải quyết các vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp. Trong thời gian tới cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Đối với hoạt động tổ chức đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp

Thứ nhất là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác đối thoại, cơ quan được giao chủ trì cần tập hợp đầy đủ các thông tin kiến nghị của doanh nghiệp, chuẩn bị các kịch bản đối thoại đảm bảo quy trình, chất lượng. Trước khi tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại cần phải phân công đơn vị chủ trì tham mưu đối thoại. Quá trình tiếp xúc, đối thoại phải có chương trình cụ thể. Sau khi tiếp xúc, đối thoại phải ban hành

¹ Sở Tư pháp, Tổ chức đại diện doanh nghiệp, những tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện hỗ trợ pháp lý cho DN.

thông báo kết luận kết quả tiếp xúc, đối thoại; trả lời những kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp.

Thứ hai là, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức, ý thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc các Sở ngành trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, nói đi đôi với làm, thay đổi tư duy từ quản lý sang phục vụ, hướng dẫn doanh nghiệp.

Thứ ba là, thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, xử lý kỷ luật đối với những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm việc giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp. Hàng năm triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở - ban, ngành và địa phương (chỉ số DDCI) nhằm tiếp tục thúc đẩy thi đua, nâng cao chất lượng điều hành kinh tế xã hội giữa các sở - ban, ngành, huyện, thị trong tỉnh.

Đối với hoạt động tổ chức đối thoại chuyên sâu về một chủ đề pháp luật nhằm tháo gỡ, giải đáp pháp lý cho doanh nghiệp

Thứ nhất, Các cơ quan thực hiện chức năng

hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần xác định rõ chủ đề pháp luật mà doanh nghiệp thường xuyên gặp vướng mắc trên cơ sở khảo sát trước nhu cầu của doanh nghiệp;

Thứ hai là, Lựa chọn kỹ các chuyên gia, diễn giả có trình độ chuyên môn sâu về pháp luật để có thể phản ứng nhanh, trả lời nhanh gọn, đúng pháp luật các tình huống doanh nghiệp nêu; Thực tế cho thấy, để tổ chức được thành công một buổi đối thoại chuyên sâu hiệu quả thì việc nắm bắt thông tin, càng cụ thể vấn đề càng tốt. Hơn nữa, tất cả các ý kiến đưa lên, dù nhỏ nhất cũng cần được xử lý ngay. Đối thoại phải xuất phát từ những lợi ích dù là nhỏ nhất của doanh nghiệp.

Thứ ba là, Cần làm tốt công tác tổ chức, hậu cần, truyền thông trước các chủ đề sẽ tổ chức đối thoại để doanh nghiệp biết và chuẩn bị các câu hỏi, trong trường hợp đối thoại trực tuyến, nên thu hẹp phạm vi đối tượng tham gia, đảm bảo có thể ít đại biểu nhưng chất lượng thực chất.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRANG, CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ DOANH NGHIỆP*

***Nhà báo Vũ Hải Việt**

Tạp chí dân chủ pháp luật, Bộ Tư pháp.

Quá trình thiết lập và vận hành trang, cổng thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp.

Thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ – CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Quyết định 585/QĐ-TTg ngày 05/5/2010, Quyết định 2139/QĐ – TTg ngày 28/11/201 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 – 2020. Bộ Tư pháp đã thiết lập, vận hành và triển khai mô hình Cổng thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, nằm trong công thông tin chung của Bộ Tư pháp với địa chỉ truy cập là <https://htpldn.moj.gov.vn/>. Đây có thể là một trong những cơ quan Nhà nước đầu tiên xây dựng một chuyên trang riêng về hỗ trợ cho doanh nghiệp, trong đó tập trung vào hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Kể từ đó đến nay, cổng TTĐT về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (cổng TTĐT - HTPLDN) của Bộ Tư pháp đã được các bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp quan tâm tương tác, tìm hiểu, cung cấp thông tin.

Được thiết kế như một kho dữ liệu điện tử đa phương tiện, cổng TTĐT - HTPLDN là một trong những nơi lưu trữ và liên kết các nguồn tài nguyên thông tin của Bộ Tư pháp, Ban quản lý chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp của các giai đoạn 2010 – 2020 và các năm tiếp theo; thông qua mạng thông tin toàn cầu Internet để truyền nhận, trao đổi thông tin với các cơ quan thực hiện chức năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, với cộng đồng doanh nghiệp, các chuyên gia và đối tác quan tâm. Mặt khác, như một loại hình báo điện tử của cơ quan nhà nước, đảm bảo cung cấp kịp thời, công khai, chính xác và đầy đủ những thông tin chính thức

của Bộ Tư pháp, Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên môi trường mạng.

Trải qua quá trình xây dựng và hoàn thiện cả về cơ chế, chính sách, tổ chức vận hành, bố trí nhân sự, đến nay, hoạt động Trang TTĐT – HTPLDN đã thực hiện tốt chức năng của mình. Những người quan tâm, dù ở bất kỳ nơi đâu trên khắp lãnh thổ trong nước hoặc quốc tế, hoặc vào bất cứ lúc nào trong ngày (24 giờ/7 ngày), đều có thể khai thác những thông tin phục vụ cho nhu cầu tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu liên quan đến công tác HTPLDN hoặc phản ánh những ý kiến vướng mắc pháp lý của mình đối với cơ quan nhà nước. Nội dung các thông tin cung cấp của trang/ cổng TTĐT – HTPLDN, được thể hiện trên các phương diện.

1) Cung cấp các văn bản về cơ sở pháp lý của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

2) Cung cấp các văn bản về chỉ đạo điều hành, vận hành của chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp (Chương trình 81);

3) Cung cấp các thông tin về tổ chức các sự kiện, hoạt động của Chương trình do Ban quản lý chương trình 81 thực hiện hoặc các đơn vị, đối tác được giao làm đầu mối thực hiện (bao gồm cả thư mời và tài liệu hội thảo/ tập huấn của các đơn vị tổ chức);

4) Cung cấp danh sách các cá nhân, tổ chức tham gia mạng lưới viên tư vấn pháp luật được Bộ Tư pháp công nhận theo Nghị định 55/2019/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

5) Cung cấp các tài liệu điện tử, bao gồm bài

giảng, các cuốn cẩm nang, sổ tay điện tử về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, các số chuyên đề về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thể hiện dưới dạng file điện tử.

6) Cung cấp các Clip phóng sự về pháp luật – kinh doanh dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, phóng sự giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo.

7) Tích hợp chia sẻ kết nối với cổng thông tin Quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cổng thông tin thuộc các Hiệp hội ngành hàng, tổ chức đại diện doanh nghiệp.

Tác dụng, ý nghĩa của trang, cổng TTĐT - HTPLCDN

Sự ra hình thành và hoạt động Trang TTĐT – HTPLDN thời gian vừa qua còn được hiểu là “tiếng nói” của Bộ Tư pháp, lãnh đạo cơ quan Ban quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp, Văn phòng Chương trình về các vấn đề hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Do đó, trong nhiều trường hợp, các bài viết được đăng tải trên trang tin đã tạo được niềm tin của của doanh nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật trong cộng đồng doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, trang TTĐT – HTPLDN còn có chức năng là văn phòng điện tử của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tại đây, rất nhiều doanh nghiệp, cán bộ pháp chế doanh nghiệp, nhân viên, người lao động có thể tìm kiếm, truy xuất các văn bản liên quan đến các chính sách, điều kiện để được thụ hưởng chương trình hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, các thông tin về việc tổ chức lớp bồi dưỡng, tọa đàm về pháp luật kinh doanh, các kiến thức pháp lý được trình bày tại các cẩm nang vụ việc mang tính chất chỉ việc đặt tên cho công tác thực thi pháp luật tại doanh nghiệp.

Trang thông tin điện tử tổng hợp còn có tác dụng phối hợp, hỗ trợ kết nối với cổng thông tin quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp và các cơ quan tổ chức đại diện doanh nghiệp.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả và những tác dụng tích cực của trang TTĐT – HTPLDN, chúng ta cũng phải thẳng thắn nhận diện còn có những hạn chế, chưa phát huy hết được tác dụng trong bối cảnh chuyển đổi số của các doanh nghiệp, cũng như việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, cụ thể: i) dung lượng của trang TTĐT còn hạn chế, do dùng chung giao diện với cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp; ii) một số thông tin chưa được cập nhật kịp thời; iii) mức độ tương tác trực tuyến với các doanh nghiệp chưa cao, chưa thiết lập *Talk show* để có thể thể đăng tải trực tuyến những bài giảng hoặc những tọa đàm về pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp; iv) chưa ghi nhận kịp thời được những khó khăn vướng mắc về pháp lý của doanh nghiệp.

Một số kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao vai trò hiệu quả của cổng, trang TTĐT – HTPLDN.

Việc Bộ Tư pháp tạo mọi điều kiện thiết lập và vận hành Cổng TTĐT <https://htpldn.moj.gov.vn/>. Nhằm cung cấp miễn phí cung cấp thông tin, dịch vụ nhằm hỗ trợ pháp lý cho cộng đồng doanh nghiệp tiếp cận thông tin một cách chính thống và minh bạch phục vụ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật có ý nghĩa, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong việc đổi mới phương thức cung cấp thông tin, dịch vụ cũng như giao tiếp với cộng đồng doanh nghiệp trên một nền tảng công nghệ hiện đại.

Để đáp ứng nhu cầu tra cứu, tìm kiếm thông tin về cơ chế, chính sách hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, kết nối luật sư và doanh nghiệp, giải đáp những vướng mắc pháp lý trong kinh doanh luôn là mối quan tâm hàng đầu của cộng đồng doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh nền kinh tế số, công nghệ số đang phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Do vậy, cần có giải pháp củng cố tăng cường vị trí, vai trò, phát huy hiệu quả của Cổng TTĐT – HTPLDN, cụ thể.

- Cần soát, hoàn thiện quy trình quản lý thông tin trong đó tăng cường sử dụng các

biện pháp kỹ thuật công nghệ và bố trí đội ngũ nhân sự quản lý thông tin có trình độ, năng lực, kinh nghiệm phù hợp với quy mô hoạt động, phạm vi thông tin cung cấp, bảo đảm có khả năng lựa chọn, kiểm tra nội dung tin bài trước khi đăng tải, tự động phát hiện và loại bỏ ngay thông tin không còn phù hợp. Đảm bảo việc đăng tải thông tin đúng quy định pháp luật về quản lý, sử dụng Cổng TTĐT;

- Cổng sẽ cần tiếp tục được đầu tư nâng cấp, phát triển trên cơ sở huy động nguồn vốn đầu tư công cũng như sự hỗ trợ của các tổ chức ngoài Nhà nước. Qua đó, giúp cộng đồng doanh nghiệp sẽ được tham gia trải nghiệm Cổng thông tin hiện đại và tiện lợi để góp phần vào sự phát triển vững mạnh của cộng đồng doanh nghiệp.

- Xây dựng những chế độ, kinh phí hợp lý cho lực lượng cộng tác viên, biên tập viên để mọi người an tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong điều kiện có thể, ban biên tập các trang tin có thể đặt hàng cho đội ngũ cộng tác viên viết những bài tuyên truyền về pháp luật kinh doanh, xây dựng những *Talk show* về pháp luật kinh doanh, tình huống tư vấn giải quyết vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp.

- Cần coi cổng TTĐT – HTPLDN là một công cụ, phương tiện quan trọng để triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho nghiệp nhỏ và vừa theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Về lâu dài nên hình thành một Cổng thông tin điện tử riêng dưới sự quản lý hoặc bảo trợ của Bộ Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

TÌM HIỂU MÔ HÌNH HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TẠI MỘT SỐ NƯỚC

ThS. Mạnh Thị Thu Hiền

*Phó Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Giải quyết Tranh chấp thương mại quốc tế
Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.*

Đào Thùy Linh

Trường Đại học Luật Hà Nội

Trong những năm qua, nhận thức được vị trí và tầm quan trọng của doanh nghiệp trong nền kinh tế, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đã tạo nên một hành lang pháp lý thuận tiện cho các doanh nghiệp hoạt động. Tuy nhiên việc thực hiện và vận dụng pháp luật vào trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp hiện nay gần như chưa được quan tâm đúng mức. Việc phối hợp giữa doanh nghiệp và các cơ quan thực thi pháp luật còn rất hạn chế. Đây là những nguyên nhân làm ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp hoạt động tại các địa bàn kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn thì đây còn là một trở ngại lớn. Phần lớn các doanh nghiệp có quy mô nhỏ bé, tiềm lực yếu, tác phong, ý thức còn mang nặng tính nông nghiệp. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp vẫn chưa có thói quen tuân thủ pháp luật, chưa thực sự quan tâm đến vai trò của pháp luật trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, chưa có thói quen sử dụng các dịch vụ pháp lý và tư vấn của luật sư...

Mặt khác, những người quản lý, người điều hành doanh nghiệp, người chủ doanh nghiệp, kể cả những doanh nghiệp có bộ phận pháp chế cũng chưa chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh nói chung và những hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mình. Hiểu biết pháp luật, ý thức và chấp hành pháp luật còn hạn chế, một số doanh nghiệp không những không chấp hành những quy định của pháp luật

mà còn vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của doanh nghiệp, gây bất bình trong nhân dân. Khi Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế, đây là cơ hội thuận lợi và cũng là thách thức lớn đối với doanh nghiệp khi hội nhập sâu rộng vào thị trường thế giới. Sự hiểu biết pháp luật quốc tế của các doanh nghiệp còn rất hạn chế, ảnh hưởng rất lớn tới sự cạnh tranh trên thương trường quốc tế. Trên thực tế, có nhiều doanh nghiệp do không nắm vững pháp luật đã bị thiệt hại nặng trong các hợp đồng kinh tế khi ký kết với đối tác nước ngoài.

Đối với các tỉnh vùng sâu, vùng xa xuất phát từ trình độ, khả năng và sự không đồng đều về điều kiện sống, về mức độ nhận thức và tiếp cận với các nguồn thông tin nên Nhà nước cần thiết lập cơ chế minh bạch và hợp lý để khuyến khích, động viên các doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả ở địa bàn này. Để thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi rất cần sự quan tâm, đầu tư thích đáng của Đảng và Nhà nước, đảm bảo cho các doanh nghiệp tại địa bàn này khi đầu tư kinh doanh tránh được chi phí cao, lợi nhuận thấp và phải chịu nhiều rủi ro. Việc hỗ trợ thiết lập mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp tại các địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn đã góp phần tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, cùng chia sẻ trách nhiệm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở vùng sâu, vùng xa. Mạng lưới tư vấn pháp luật chính là đầu mối phối hợp, là cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện pháp luật kinh doanh.

Việc nghiên cứu mô hình hỗ trợ pháp lý cho

doanh nghiệp nhỏ và vừa tại một số nước để huy động các Luật sư, Luật gia, các chuyên gia pháp lý thực hiện các hoạt động tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp khi doanh nghiệp có yêu cầu là việc làm cần thiết, trên cơ sở kinh nghiệm một số nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như sau:

Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, hiện nay trên thế giới tồn tại hai quan điểm khác nhau về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp¹.

Quan điểm thứ nhất (quan điểm của một số quốc gia như Đài Loan, Singapore, Australia...) cho rằng, trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu và khu vực, các quốc gia đa số là thành viên của các tổ chức quốc tế, tham gia ký kết các điều ước quốc tế song phương hoặc đa phương, trong đó thể hiện rõ sự cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Vậy nên mọi hoạt động hỗ trợ bao gồm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp không thuộc trách nhiệm, nghĩa vụ của Nhà nước. Theo quan điểm này, doanh nghiệp phải tự tìm hiểu, trang bị kiến thức pháp luật hoặc khi có vấn đề pháp lý xảy ra trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình thì phải chủ động tìm tới các văn phòng luật sư, công ty luật, nơi thực hiện các dịch vụ pháp lý chuyên nghiệp để ký hợp đồng dịch vụ pháp lý mà giải quyết.

Quan điểm thứ hai (quan điểm của một số quốc gia như Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Thái Lan...) lại cho rằng², doanh nghiệp phải được coi là đối tượng phục vụ của Nhà nước, vì vậy, song song với những hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, khoa học công nghệ, khởi nghiệp doanh nghiệp... Nhà nước phải có trách nhiệm hỗ trợ

pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, cũng theo quan điểm này thì Nhà nước không hỗ trợ doanh nghiệp một cách tràn lan, vô nguyên tắc mà phải theo những điều kiện nhất định dưới những hình thức nhất định và với những mức độ nhất định.

Nhìn nhận một cách tổng quan chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong những năm gần đây cho thấy, Đảng và Nhà nước đã xác định cần phải chuyển doanh nghiệp từ đối tượng bị Nhà nước “quản lý” sang đối tượng được Nhà nước “phục vụ”. Điều này đã được ghi nhận trong Hiến pháp hiện hành. Cụ thể là khoản 3 Điều 51 Hiến pháp năm 2013 đã quy định: “*Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức khác đầu tư, sản xuất, kinh doanh...*”. Như vậy, lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến Việt Nam, doanh nghiệp, doanh nhân nói chung đã được ghi nhận trong đạo luật cao nhất của Nhà nước ta và là đối tượng được Nhà nước quan tâm, khuyến khích phát triển và bảo hộ. Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 990/QĐ-TTg ngày 20/9/2004 lấy ngày 13/10 hàng năm là Ngày Doanh nhân Việt Nam. Vừa qua, Chính phủ đã ban hành một loạt các Nghị quyết để hỗ trợ doanh nghiệp như: Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020... Khi nghiên cứu về các cơ chế hỗ trợ của Nhà nước đối với doanh nghiệp hiện nay và học hỏi kinh nghiệm nước ngoài cũng đồng tình với quan điểm thứ hai này, theo đó, việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là cần thiết, tuy nhiên không đồng nghĩa với việc Nhà nước làm thay toàn bộ mà chỉ góp phần tạo ra những cú hích, đòn bẩy để thay đổi nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cũng theo hệ thống quan điểm này, việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chỉ tập trung vào nhóm đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, là những đối tượng

¹ Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và ý kiến của GS. Steve Van Houten (Quốc tịch Canada), cố vấn cao cấp Ngân hàng phát triển Châu Á – ADB (hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn cho Bộ Tư pháp Việt Nam kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam).

² Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

thể hiện sự yếu kém về kiến thức pháp luật, năng lực cạnh tranh, thiếu hụt về vốn, kỹ thuật, khoa học công nghệ... (dưới mức chuẩn tối thiểu để tham gia và có vị thế cạnh tranh trong nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế). Việc hỗ trợ pháp lý cho nhóm đối tượng này là nhằm giúp nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của pháp luật, tìm lại sự cân bằng trong kinh doanh mà không ảnh hưởng tới các cam kết quốc tế về chống trợ cấp, cạnh tranh không lành mạnh.

Kinh nghiệm triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại một số quốc gia trên thế giới cho thấy, hầu hết các nước thuộc Cộng đồng chung Châu Âu coi việc thông tin và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là trách nhiệm của Nhà nước. Tại Cộng hòa Pháp, năm 1978 đã ban hành Luật số 78-753 quy định cơ quan nhà nước có trách nhiệm trả lời chính xác mọi câu hỏi của cá nhân và doanh nghiệp có liên quan đến các quy định pháp luật.³ Tại nhiều quốc gia có nền kinh tế phát triển như Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan... bên cạnh việc hỗ trợ trực tiếp về tài chính, kỹ thuật, cơ chế hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đang được vận hành hiệu quả, đặt trọng tâm vào các giải pháp phòng tránh rủi ro pháp lý trong kinh doanh, hỗ trợ cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp tại các quốc gia này tránh những thua thiệt không đáng có, ngày càng khẳng định vị thế không chỉ tại thị trường nội địa mà ngày càng phát triển vững bền trên trường quốc tế.

Các nước phát triển như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Liên minh Châu Âu và các nước đang phát triển trong khu vực như Malaixia, Thái Lan, Ấn Độ... đều coi trọng vai trò của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa đối với sự phát triển của nền kinh tế và luôn có các chính sách hỗ trợ gián tiếp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

³ Nguồn: Báo cáo của Chương trình hỗ trợ kỹ thuật của EC cho Việt Nam (ETV2) tại Hội thảo: “Kinh nghiệm một số nước về trợ giúp pháp luật cho doanh nghiệp và nghiên cứu vận dụng tại Bộ Tài chính” ngày 15/11/2007.

Hoa Kỳ được coi là một quốc gia tiên phong về luật hóa các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa⁴. Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa (The Small Business Act) của Hoa Kỳ được ban hành từ năm 1953 với mục đích bảo hộ quyền lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đảm bảo cộng đồng doanh nghiệp này được đối xử công bằng với các doanh nghiệp lớn hơn trong việc tiếp cận nguồn lực của Nhà nước. Năm 1958, Luật này được sửa đổi với mục đích tập trung hơn nữa nhằm “trợ giúp, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ, trong phạm vi có thể, lợi ích của các mối quan tâm kinh doanh nhỏ”. Đặc biệt, trong nhiệm kỳ của Tổng thống Obama, một số đạo luật mới được thông qua như: Luật Phục hồi và Đầu tư lại của Hoa Kỳ năm 2009 (The American Recovery and Reinvestment Act of 2009), Luật Việc làm của doanh nghiệp nhỏ năm 2010 (The Small Business Jobs Act of 2010)... Các luật này đã góp phần vào sự tăng trưởng mạnh mẽ trong phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Hoa Kỳ.

Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các nước trên thế giới, có thể rút ra một số bài học về mô hình công tác này cho Việt Nam như sau:

Thứ nhất, mục tiêu của việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng cần phải được xác định rõ trong Luật. Xác định mục tiêu thực sự của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp không chỉ có vai trò quyết định đến sự khác biệt trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa... của các nước mà còn xác định phạm vi, hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần phải được pháp luật điều chỉnh. Trong nhiều nghiên cứu về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay ở các nước, trong đó có Hàn Quốc⁵, vấn đề mục tiêu của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh

⁴ Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16/12/2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

⁵ Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

ng nghiệp nhỏ và vừa được đặt ra rất rõ ràng, cho từng giai đoạn, từng thời kỳ. Cụ thể, ở Hàn Quốc vào những năm 1970, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ yếu cần nâng cao hiểu biết về công nghệ, kỹ thuật mới và cập nhật thông tin pháp lý, vì vậy, trong giai đoạn này, Chính phủ Hàn Quốc đặt mục tiêu chủ yếu là tổ chức các khóa đào tạo kiến thức nói chung, trong đó có kiến thức, thông tin pháp luật và bắt buộc ban lãnh đạo các công ty phải tham gia. Từ 1979 - 1986, doanh nghiệp Hàn Quốc chưa thấy được sự cần thiết và họ thường từ chối các chương trình hỗ trợ nói chung, trong đó có cả hỗ trợ thông tin, pháp lý của Chính phủ. Giai đoạn từ 1986 - 2000, nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa Hàn Quốc đã thay đổi quan điểm, họ chú trọng nhiều hơn đến hoạt động tư vấn và đào tạo, trong đó có tư vấn pháp luật, thông tin pháp luật và đào tạo các kiến thức pháp luật. Từ năm 2000 đến nay, trên cơ sở thực tế nhu cầu cầu hỗ trợ nhiều hơn của doanh nghiệp nhỏ và vừa mà Chính phủ Hàn Quốc đã duy trì và chú trọng thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ tư vấn và chẩn đoán miễn phí về kỹ thuật và quản lý của Hàn Quốc (SBC), trong đó liên quan nhiều đến thông tin, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp và các hoạt động này gặt hái nhiều thành công.

Ở Việt Nam, mục tiêu thực sự của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng chưa được quan tâm nghiên cứu đầy đủ. Dường như quy định của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (Nghị định số 66/2008/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP... kể cả đến nay khi ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Thông tư số 64/2021/TT-BTC) chưa có đủ cơ sở để định hình rõ nét cho một chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thống nhất ở Việt Nam. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 đã xác định rất rõ việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Điều 14) nhưng các biện pháp hỗ trợ, hình thức hỗ trợ

còn chưa khả thi, chưa có căn cứ pháp lý đầy đủ để thực hiện. Và khi ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP thì nhiều mục tiêu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng chỉ được xác định một cách chung chung như nhằm nâng cao năng lực, ý thức pháp luật cho doanh nghiệp mà không xác định rõ các mục tiêu cụ thể, rõ ràng của từng giai đoạn, từng thời kỳ.

***Thứ hai,** việc xác định đối tượng được Nhà nước hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng cần phải được xem xét một cách kỹ lưỡng, thận trọng trên cơ sở trình độ phát triển kinh tế - xã hội từng nước mà không thể tùy tiện, duy ý chí. Các quốc gia sử dụng các tiêu chí khác nhau để xác định doanh nghiệp nào được Nhà nước hỗ trợ. Theo quy định của tất cả các nước, chỉ có doanh nghiệp nhỏ và vừa là đối tượng được Nhà nước hỗ trợ. Tuy nhiên, tiêu chí để xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa ở các quốc gia khác nhau cũng là khác nhau và vì vậy, số lượng các doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ ở các nước là hoàn toàn khác nhau.*

Thực tế cho thấy, đến nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều đưa ra một định nghĩa hoặc tiêu chí riêng về doanh nghiệp nhỏ và vừa⁶, song có điểm chung là tiêu chí để xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ yếu được căn cứ vào doanh thu và số lao động; xét về quy mô, các đối tượng được hỗ trợ pháp lý được chia thành 3 loại: doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa. Xét lĩnh vực hoạt động, các doanh nghiệp này tồn tại trong 3 lĩnh vực của nền kinh tế là: nông lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp và xây dựng; thương mại và dịch vụ. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau nên việc xác định doanh thu là bao nhiêu và số lượng lao động được sử dụng là bao nhiêu ở các nước cũng hoàn toàn khác nhau.

Ở Liên bang Nga, trong Luật Hỗ trợ kinh doanh nhỏ và vừa năm 2007⁷, đối tượng được hỗ trợ không chỉ có doanh nghiệp mà còn có cả cá

⁶ Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Chính phủ kèm theo Tờ trình số 386/TTr-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

⁷ Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16/12/2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

nhân kinh doanh và hợp tác xã. Đây là một đặc thù, được quy định bởi điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù của nước Nga. Do vừa mới phát triển theo định hướng tư bản chủ nghĩa, trong nền kinh tế nước Nga vẫn còn nhiều dấu ấn của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa trước đây (ví dụ như đã từng tồn tại hệ thống các hợp tác xã trong nền kinh tế) nên Nhà nước Nga không thể không quan tâm đến lực lượng sản xuất xã hội này. Chính vì phải quan tâm nên Nhà nước Liên bang Nga mới quyết định đưa hợp tác xã vào đối tượng điều chỉnh của Luật Hỗ trợ kinh doanh nhỏ và vừa năm 2007. Bài học của nước Nga cho thấy, khó xác định được thành phần đối tượng được sự hỗ trợ của Nhà nước, cần phải xuất phát từ đặc thù của nền kinh tế của mỗi nước mà không thể rập khuôn máy móc.

Ở Việt Nam cũng vậy, khi xác định đối tượng được Nhà nước hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng, nhà lập pháp cũng có quyết sách riêng. Khác với nhiều quốc gia trên thế giới, việc Nghị định số 55/2019/NĐ-CP xác định một cách rộng rãi các đối tượng được Nhà nước hỗ trợ pháp lý, bao gồm không chỉ các doanh nghiệp mà còn các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các cá nhân kinh doanh tuy không phù hợp với quan niệm chung của nhiều nước trên thế giới nhưng lại phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của nước ta trong giai đoạn hiện nay. Ở Việt Nam, bên cạnh doanh nghiệp còn có hợp tác xã và gần 5,5 triệu hộ kinh doanh. Đây là những lực lượng sản xuất, kinh doanh không kém phần quan trọng trong nền kinh tế nước nhà. Vì vậy, việc đưa các chủ thể này vào đối tượng được hỗ trợ pháp lý như Nghị định số 55/2019/NĐ-CP đã quy định là điều hết sức cần thiết, hợp tình, hợp lý và hoàn toàn có thể chấp nhận được.

Tuy nhiên, trên cơ sở kinh nghiệm của các nước trên thế giới, quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và xuất phát từ đặc điểm của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, trong thời gian tới chỉ nên tập trung xác định rõ đối tượng được Nhà nước hỗ trợ pháp lý chỉ là doanh nghiệp nhỏ và vừa với các nội dung, hình thức

và phương pháp hỗ trợ pháp lý phù hợp vì những lý do cơ bản như sau:

Một là, doanh nghiệp nhỏ và vừa còn hạn chế kiến thức pháp lý. Nhận thức của nhiều chủ doanh nghiệp, nhà quản lý doanh nghiệp về vai trò của pháp luật trong hoạt động kinh doanh còn khá hạn chế. Nhiều chủ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa đi lên từ mô hình sản xuất nhỏ, không được đào tạo hoặc bồi dưỡng bài bản về kiến thức pháp luật, thường làm việc theo thói quen.

Hai là, hệ thống pháp luật ngày càng phức tạp⁸. Hệ thống pháp luật của Việt Nam hiện nay đang ngày càng trở nên phức tạp, chồng chéo (ví dụ: riêng lĩnh vực pháp luật điều chỉnh về quan hệ hợp đồng, Việt Nam có trên 160 văn bản pháp luật có liên quan đến quan hệ pháp luật này từ Bộ luật, Luật, Nghị định, Thông tư đến các Nghị quyết...; pháp luật về đất đai có hơn 200 văn bản liên quan từ Bộ luật, Luật đến các Nghị định, Thông tư...). Vì vậy, việc áp dụng các văn bản pháp luật đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng trở nên ngày càng không hề dễ dàng.

Ba là, doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan nhà nước chưa chú trọng đến công tác pháp chế, hỗ trợ doanh nghiệp một cách đúng mức và kịp thời. Công tác pháp chế của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhỏ và vừa thường bị buông lỏng, thậm chí ở những nơi có bộ phận pháp chế thì tầm ảnh hưởng cũng không nhiều trong các quyết định pháp luật của tổ chức, đơn vị đó. Vấn đề quan trọng nhất là chất lượng cán bộ pháp chế, đặc biệt là ở địa phương và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Bốn là, dịch vụ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Thực tế, số lượng các cá nhân, tổ chức hành nghề cung cấp dịch vụ pháp

⁸ Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hà Hùng Cường tại Diễn đàn doanh nghiệp CEO Việt Nam năm 2015 ngày 24/9/2015 cho rằng: “Hệ thống pháp luật Việt Nam rất phức tạp, Việt Nam có hơn 1 triệu văn bản quy phạm pháp luật”.

⁹ <http://tuvanluatdatdai.com.vn/he-thong-phap-luat-dat-dai-viet-nam-20-nam-doi-moi-48-a8ia.html>, truy cập ngày 15/7/2019.

lý cho doanh nghiệp nói chung thường tập trung tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, còn những địa phương khác thì hạn chế nhiều, chất lượng hoạt động chưa đồng đều và phần đa là chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Vì vậy, việc doanh nghiệp nhỏ và vừa muốn tìm kiếm sự hỗ trợ về pháp lý của những cá nhân có am hiểu pháp lý không phải lúc nào cũng dễ thực hiện, đặc biệt là thêm rào cản về chi phí và quan niệm chưa đúng của chủ doanh nghiệp nhỏ và vừa, không ít những chủ doanh nghiệp nhỏ và vừa quan niệm là chỉ nên tìm sự giúp đỡ của luật sư khi có kiện tụng hoặc khi gặp rắc rối về hình sự.

Thứ ba, cần xác định đầy đủ, hợp lý nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Hiệu quả của hoạt động hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động của các chủ thể thực thi hoạt động hỗ trợ. Vì vậy, các nước đều quy định rất rõ địa vị pháp lý (quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm) của các chủ thể này. Ví dụ, tại Hàn Quốc, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được giao cho Bộ Lập pháp Hàn Quốc¹⁰, để thực hiện hiệu quả hoạt động này, ngoài thường trực 06 thành viên công chức của Bộ Lập pháp Hàn Quốc chuyên trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Bộ đã thành lập mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với gần 200 luật sư. Nhiều nước quy định thành lập Hội đồng phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong luật, đặc biệt là các nước trong Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) để hỗ trợ cho doanh nghiệp nói chung trong đó có hỗ trợ pháp lý kinh doanh. Trong Luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của Philippines (The Magna Carta for Small Enterprises, 1991) có

quy định thành lập cơ quan Hội đồng Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEDC). SMEDC là tổ chức chủ đạo xây dựng và hình thành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cơ cấu của cơ quan này gồm 8 đại diện của các bộ ngành Chính phủ và 4 đại diện đến từ khu vực tư nhân. Indonesia có Ủy ban Điều phối phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Các nước thuộc Cộng đồng chung Châu Âu xác định trách nhiệm thông tin pháp lý cho doanh nghiệp là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức. Các văn bản pháp luật hiện hành của Việt Nam liệt kê các đối tượng thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP (kể cả Nghị định số 66/2008/NĐ-CP trước đây) và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp và các Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở các bộ, ngành và địa phương cũng lựa chọn cách liệt kê và mô tả các đối tượng thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thay vì xây dựng một khái niệm mang tính bao quát và xác định thẩm quyền của các cơ quan có liên quan trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, điều đáng quan tâm hiện nay là làm thế nào để không những quy định rõ địa vị pháp lý của từng cơ quan, tổ chức (chủ thể) làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mà còn xác định rõ mối quan hệ qua lại, sự hợp tác giữa các chủ thể này trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Hiện nay đây là điểm yếu trong pháp luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và nếu không được sớm khắc phục thì sẽ ảnh hưởng xấu đến chất lượng công tác hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và hỗ trợ pháp lý đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở nước ta./.

¹⁰ Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16/12/2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

BẢN TIN ĐIỆN TỬ

**CÁC MÔ HÌNH HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
HIỆU QUẢ HIỆN NAY VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO GIAI ĐOẠN 2021-2025**